

Giáo Sĩ Việt Nam

Bán nguyệt san – Số 478 – Chúa nhật 31.03.2024

Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)

www.conggiaovietnam.net

giasivietnam@gmail.com

MỤC LỤC

**Chỉ những người bừng cháy mới có thể nhóm lửa lên ở những người khác.
THÁNH AUGUSTINÔ (354- 430)**

Lời Giới Thiệu của Đức TGM Giuse Nguyễn Năng; Chủ Tịch HĐGMVN.....	
.....về sáng kiến của ĐTC Phanxicô truyền giáo bằng: QUÀ TẶNG TIN MỪNG TIN MỪNG theo Thánh Marcô	Bản dịch Quà Tặng Tin Mừng
BÀI GIỚI THIỆU TÀI LIỆU MÀU NHIỆM THÁNH THỂ TRONG ĐỜI SỐNG HỘI THÁNH - CỦA ĐỨC CHA ANDREW COZZENS	Phaolo Phạm Xuân Khôi
NGƯỜI TA ĐÃ LẤY XÁC CHÚA, THẬT KHÔNG? (CN PHỤC SINH - LỄ SÁNG).....	
.....Lm Anphong Nguyễn Công Minh, OFM	
RẤT MỤC TÔN TRỌNG	Lm Minh Anh TGP Huế
Chúa Kitô trút bỏ mọi vinh quang bằng lòng chịu chết vì yêu thương.....	Phêrô Phạm Văn Trung
QUAN NIỆM SAI LẦM VỀ QUYỀN BÍNH	Lm Tiến Sĩ Tâm Lý Peter Lê Văn Quảng
Sự phong phú của Lời Chúa	Fr. Bảo Tịnh O.Cist chuyển ngữ
Kêu gọi bắt chước Người-tù-Thiên-Chúa	Lm Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS.
VĂN HOÁ ỨNG XỬ - ỨNG XỬ VỚI DỰ LUẬN XẤU	Lm Đan Vinh, HHTM
CHUYỆN VỀ “NHỮNG KHAO KHÁT CỦA THẦY”.....	Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp
DỤ NGÔN: PHÍA SAU CÁNH CỬA!	Lm Đaminh Hương Quát

Lời Giới Thiệu của Đức Tổng Giám Mục Giuse Nguyễn Năng

Lời Giới Thiệu của Đức Tổng Giám Mục Giuse Nguyễn Năng

**Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam
về sáng kiến của ĐTC Phanxicô truyền giáo bằng:
QUÀ TẶNG TIN MỪNG**

Tin Mừng là quà tặng vô cùng lớn lao của Thiên Chúa. Đó không phải chỉ là một quyển sách, nhưng là một tin vui vĩ đại: Thiên Chúa yêu thương chúng ta và **cho chúng ta chung phần hạnh phúc của Ngài. Đó là tin vui vô cùng lớn lao đem lại niềm hứng khởi và làm biến đổi đời sống con người.**

Thật là một nghịch lý: **chúng ta thích nghe tin vui, nhưng lại sợ Tin Mừng.** Lời Chúa là Tin Mừng, nhưng nhiều người lại không thích đọc Lời Chúa. Tuy nhiên những ai chuyên cần đọc và cầu nguyện với Lời Chúa đều cảm nếm được sự bình an ngọt ngào và niềm phấn khởi thiêng liêng vì được Thiên Chúa yêu thương; họ nhận ra sự cao cả của ơn gọi và đời sống Kitô hữu, **đồng thời cũng nghiệm ra rằng chính lối sống theo Tin Mừng sẽ đem lại hạnh phúc cho nhân loại và có khả năng biến đổi thế giới.**

Vào năm 2033, Hội Thánh tại Việt Nam sẽ mừng kỷ niệm 500 năm Tin Mừng đến trên quê hương yêu dấu. Qua một chặng đường lịch sử dài, chính Tin Mừng đã đem lại niềm vui cho các Kitô hữu và đã biến đổi xã hội ngày càng tiến lên trong chân lý và tình thương. Tuy nhiên cũng **còn biết bao nhiêu anh chị em con dân đất Việt chưa nhận được hồng phúc Tin Mừng.** Nhưng làm sao có thể giới thiệu Tin Mừng này cho anh chị em mình nếu chính các Kitô hữu chưa cảm nghiệm sâu xa “Quà Tặng Tin Mừng”? Làm sao chúng ta có thể chia sẻ niềm vui nếu niềm vui chưa đầy trong lòng người môn đệ để tràn ra cho tha nhân?

Nhưng làm sao để niềm vui Kitô hữu được đầy và tràn? Niềm vui này không đến từ bên ngoài, nhưng từ bên trong, từ một tâm hồn đầy Chúa, đầy Lời Chúa, đầy tình yêu và ân sủng của Chúa. Chính vì thế, **để mừng kỷ niệm mốc lịch sử 500 năm này có ý nghĩa, các Kitô hữu cần đọc, suy gẫm, cầu nguyện và sống theo Lời Chúa cách tích cực hơn. Một khi lòng đầy Lời Chúa, đương nhiên người môn đệ sẽ được thôi thúc từ bên trong để đến với những người chưa biết Chúa.** Không thể nói đến Phúc Âm Hoá, tức là “truyền giáo”, nếu người môn đệ chưa đầy Lời Chúa. Nếu không đầy Lời Chúa, thì người môn đệ cứ chờ được thôi thúc từ bên ngoài, và như vậy, mọi hoạt động truyền giáo chỉ là miễn cưỡng hoặc theo kiểu quảng cáo thương mại; người môn đệ sẽ không có niềm vui, mau mất lửa. Mà nếu không có niềm vui, các Kitô hữu chẳng thuyết phục được ai. **Niềm vui tự nó có sức hấp dẫn và lan toả.**

Tôi mong ước mọi Kitô hữu **cảm nghiệm được “Quà Tặng Tin Mừng” của Thiên Chúa để từ đó trao “Quà Tặng Tin Mừng” cho những người chưa được biết Chúa** và lời chúc phúc của Đức Thánh Cha Phanxicô sẽ thành hiện thực: **“Niềm vui TIN MỪNG tràn ngập tâm hồn và trọn cuộc sống của những người gặp gỡ Chúa Giêsu”.**

Mừng Chúa Phục Sinh 2024

+ Giuse Nguyễn Năng

Tổng Giám Mục Saigon

Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam.

VỀ MỤC LỤC

TIN MỪNG theo Thánh Marcô

TIN MỪNG theo Thánh Marcô

Những phân đoạn chính:

I. Chuẩn bị cho sứ vụ công khai
của Chúa Giêsu
(1:1–13)

II. Mầu Nhiệm Chúa Giêsu
(1:14–8:26)

III. Mầu Nhiệm bắt đầu được tỏ lộ
(8:27–9:32)

IV. Mạc Khải trọn vẹn về Mầu Nhiệm
(9:33–16:8)

Kết
(16:9–20)



I. Chuẩn bị cho sứ vụ công khai của Chúa Giêsu (1:1–13)

Chương 1

¹Khởi đầu Tin Mừng của Chúa Giêsu, Đấng Kitô, Con Thiên Chúa.

Gioan Tẩy Giả rao giảng.

²Trong sách ngôn sứ Isaia có chép rằng:

“Này đây, Ta sai sứ giả của Ta đến trước Con,
để dọn đường cho Con;

³có tiếng người hô trong sa mạc:

“Hãy dọn đường cho Chúa,

hãy làm ngay ngắn những nẻo đường Ngài đi!”

⁴khí ấy Gioan Tẩy Giả xuất hiện trong sa mạc, ông rao giảng phép rửa sám hối để được ơn tha tội. ⁵Mọi người ở vùng Giuđê và Giêrusalem đều kéo đến với ông. Họ thú nhận tội lỗi của mình và được ông làm phép rửa ở sông Giođan. ⁶Gioan khoác áo lông lạc đà, thắt lưng bằng dây da, ông dùng châu chấu và mật ong rừng làm lương thực. ⁷Ông rao giảng rằng: “Đấng quyền năng hơn tôi sẽ đến sau tôi, tôi không xứng đáng cúi xuống sờ gày cho Ngài. ⁸Tôi làm phép rửa cho anh em bằng nước; nhưng Ngài sẽ rửa anh em trong Chúa Thánh Thần”.

Chúa Giêsu chịu phép rửa.

⁹Trong những ngày ấy Chúa Giêsu từ Nagiarét vùng Galilê đến và được Gioan làm phép rửa cho ở sông Giođan. ¹⁰Vừa từ dưới nước bước lên, Ngài thấy các tầng trời mở ra và Thần Khí* ngự xuống trên Ngài dưới hình chim bồ câu; ¹¹đồng thời có tiếng vọng từ trời: “Con là Con rất yêu dấu của Ta: Ta hài lòng về Con”.

Chúa Giêsu chịu cám dỗ.

¹²Lập tức Thần Khí đưa Chúa Giêsu vào sa mạc. ¹³Ngài ở lại trong sa mạc chịu Satan cám dỗ bốn mươi ngày. Ngài sống giữa các thú hoang, và các thiên thần hầu hạ Ngài.

II. MÀU NHIỆM CHÚA GIÊSU (1:14–8:26)

Khởi đầu sứ vụ tại Galilê.

¹⁴Sau khi Gioan bị bắt, Chúa Giêsu đến Galilê loan báo Tin Mừng của Thiên Chúa; ¹⁵và nói: “Giờ đã tới, Nước Thiên Chúa đã cận kề, anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng”.

Gọi những môn đệ đầu tiên.

¹⁶Đang khi đi dọc theo bờ biển vùng Galilê, Chúa Giêsu thấy Simon và Andrê em của Simon, đang thả lưới dưới biển, vì họ là ngư dân. ¹⁷Ngài nói với hai ông: “Hãy theo Thầy, Thầy sẽ làm cho các con trở thành những ngư phủ lưới người”. ¹⁸Ngay tức khắc, bỏ cả chài lưới, hai ông lên đường theo Ngài. ¹⁹Đi xa hơn một đoạn, Ngài thấy Giacôbê con của ông Dêbêđê và Gioan em ông, cả hai đang vá lưới dưới thuyền, ²⁰và lập tức Ngài cũng đã gọi hai ông. Hai ông bỏ lại cha mình là ông Dêbêđê trên thuyền cùng với những người làm công, và đi theo Ngài.

Chữa một người bị quỷ ám.

²¹Tất cả cùng nhau vào thành Caphanaum. Vào ngày Sabát, Chúa Giêsu tới hội đường, và Ngài giảng dạy tại đó. ²²Người ta kinh ngạc với giáo huấn của Ngài, vì Ngài giảng dạy như Đấng có uy quyền chứ không như những kinh sư. ²³Khi ấy, trong hội đường, có một người bị quỷ ám bỗng la to lên ²⁴rằng: “Thưa Ngài Giêsu thành Nagiarét, chúng tôi và Ngài có liên quan gì chẳng? Ngài đến để tiêu diệt chúng tôi sao? Tôi biết Ngài là ai rồi, Ngài là Đấng Thánh của Thiên Chúa”. ²⁵Nhưng Chúa Giêsu quát mắng nó: “Hãy im miệng và xuất ra khỏi người này!”. ²⁶Thần ô ứ làm anh ta bị co giật, nó hét lên một tiếng thật to rồi xuất ra. ²⁷Mọi người đều kinh ngạc và hỏi nhau: “Cái gì thế nhỉ? Đây thực sự là một giáo huấn mới mẻ có uy quyền! Ngài ra lệnh cho thần ô ứ và chúng phải vâng lời Ngài”. ²⁸Danh tiếng của Ngài ngay tức khắc lan rộng khắp miền Galilê.

Chữa mẹ vợ ông Simon.

²⁹Sau khi Chúa Giêsu rời khỏi hội đường cùng với Giacôbê và Gioan, các ngài đến nhà của Simon và Andrê. ³⁰Lúc ấy, bà mẹ vợ của Simon đang liệt giường vì cảm sốt. Người ta báo cho

* Mc 1, 10 “Thần Khí”: (x. Mt 4, 1).

Chúa Giêsu biết về bệnh tình của bà. ³¹Ngài đến gần, cầm tay và đỡ bà dậy, cơn sốt biến mất. Và bà lo việc phục vụ các ngài.

Các chữa lành khác.

³²Chiều đến, khi mặt trời lặn, người ta đưa đến với Chúa Giêsu tất cả những kẻ bị bệnh tật và những người bị quỷ ám; ³³toàn thể dân trong thành chen chúc trước cửa nhà. ³⁴Ngài chữa lành nhiều người mắc đủ mọi loại bệnh tật, và trục xuất nhiều thứ quỷ. Ngài cấm ngặt không cho chúng nói bởi chúng biết rõ Ngài là ai.

Chúa Giêsu rời Caphanaum.

³⁵Sáng sớm tinh sương, Chúa Giêsu ra khỏi nhà và đến sa mạc để cầu nguyện. ³⁶Simon và các bạn đi tìm Ngài; ³⁷họ gặp Ngài và thưa: “Mọi người đều đi tìm Thầy”. ³⁸Ngài nói với họ: “Chúng ta hãy đi nơi khác, đến các làng lân cận, để Thầy cũng rao giảng ở đấy nữa, vì Thầy đến chính là để làm việc đó”. ³⁹Và Ngài đi khắp miền Galilê rao giảng trong các hội đường và xua trừ Quỷ.

Chữa một người bệnh phong.

⁴⁰Một người bệnh phong đến với Chúa Giêsu, anh quỳ xuống van xin và thưa với Ngài: “Nếu Ngài muốn, Ngài có thể làm cho tôi nên sạch”. ⁴¹Động lòng thương xót, Chúa Giêsu đưa tay đụng đến anh ta và nói: “Tôi muốn, anh hãy nên sạch!”; ⁴²ngay lúc ấy, bệnh cùi biến mất và anh ta được sạch. ⁴³Lập tức Chúa Giêsu bảo anh đi ⁴⁴và căn dặn: “Hãy ý tứ, đừng nói với ai về việc này, nhưng hãy đi trình diện với tư tế và dâng lễ vật như luật Môsê dạy, để làm chứng với họ rằng anh đã được sạch”. ⁴⁵Thế nhưng vừa ra đi, anh ta đã nói tứ tung và loan truyền rộng rãi tin này, đến nỗi Chúa Giêsu không thể công khai vào thành nào, nhưng Ngài ở nơi thanh vắng ngoài thành, và từ khắp nơi, người ta kéo đến với Ngài.

Chương 2

Chữa một người bại liệt.

¹Vài ngày sau, Chúa Giêsu trở lại Caphanaum. Dân chúng biết là Ngài đang ở nhà. ²Người ta kéo đến đông đảo, đến độ không còn một chỗ trống, chận cả trước cửa vào nhà. Và Ngài giảng Lời cho họ. ³Và một số người đến với Ngài mang theo một người bại liệt do bốn người khiêng. ⁴Không đến gần Ngài được vì quá đông đúc, họ dỡ mái nhà phía trên chỗ Ngài [ngồi] thành một lỗ rộng và thả chiếc giường có kẻ bại liệt nằm trên đó xuống. ⁵Thấy Đức Tin của họ, Chúa Giêsu nói với người bại liệt: “Này con, tội lỗi của con đã được tha”. ⁶Bấy giờ có mấy vị kinh sư đang ngồi ở đó thầm nghĩ trong lòng: ⁷“Sao ông này lại nói năng như thế? Ông ta phạm thượng! Ai có thể tha thứ tội lỗi ngoài một mình Thiên Chúa?”. ⁸Ngay lập tức, trong thần khí của mình Chúa Giêsu biết tư tưởng của họ, Ngài nói: “Sao các ông lại nghĩ như thế trong lòng? ⁹Nói với người bại liệt này rằng: “Tội lỗi con đã được tha”, hay bảo anh ta: “Đứng lên, vác giường của con mà đi”; đàng nào dễ hơn? ¹⁰Nhưng để các ông biết rằng Con Người* có quyền tha tội trên mặt đất này — Chúa Giêsu nói với người bại liệt: ¹¹Ta bảo con, hãy trỗi dậy vác giường mà đi về nhà”. ¹²Người bại liệt đứng dậy, vác ngay lấy giường của mình, và bước đi trước mặt mọi người. Tất cả đều ngạc nhiên và ca tụng Thiên Chúa, họ nói: “Chúng ta chưa bao giờ được thấy sự việc như thế này”.

Gọi Lêvi.

¹³Chúa Giêsu lại đi ra bờ biển; đám đông dân chúng đến với Ngài và Ngài dạy dỗ họ. ¹⁴Khi đi ngang, Ngài nhìn thấy Lêvi, con ông Alphê, đang ngồi ở bàn thu thuế, Ngài nói với ông ấy: “Hãy theo Thầy”. Ông đứng dậy và đi theo Ngài. ¹⁵Khi Chúa Giêsu ăn tối ở nhà Lêvi, nhiều người thu thuế và tội lỗi được đồng bàn với Ngài và các môn đệ, vì có nhiều người đã đi theo Ngài. ¹⁶Những kinh sư trong nhóm Pharisêu thấy Chúa Giêsu dùng bữa với những người tội lỗi và thu thuế thì

* Mc 2, 10 “Con Người” (viết hoa): (x. Mt 8, 20).

nói với các môn đệ của Ngài rằng: “Sao ông ta lại ăn uống với những người thu thuế và tội lỗi như vậy?”.¹⁷ Nghe vậy, Chúa Giêsu nói với họ: “Người mạnh khỏe không cần thầy thuốc mà là những người đau yếu. Tôi không đến để kêu gọi người công chính nhưng là kẻ tội lỗi”.

Thắc mắc về việc ăn chay.

¹⁸Thấy các môn đệ của Gioan Tẩy Giả và những người Phariseu ăn chay, người ta đến và nói với Chúa Giêsu rằng: “Các môn đệ của Gioan và môn đệ của những người Phariseu ăn chay, sao môn đệ của Ngài lại không ăn chay?”.¹⁹ Chúa Giêsu nói: “Khách dự tiệc cưới có thể ăn chay khi chàng rể còn đang ở với họ không? Bao lâu chàng rể còn ở giữa họ, họ không thể giữ chay;²⁰ nhưng sẽ đến ngày chàng rể bị đưa đi; ngày ấy, họ sẽ ăn chay.²¹ Không ai vá chiếc áo cũ bằng miếng vải mới; nếu làm thế, mảnh vải mới sẽ co rút và làm rách chiếc áo cũ, và làm cho chỗ rách toạc ra thêm.²² Cũng không ai đem rượu mới đổ vào bầu da cũ; nếu làm thế, rượu mới sẽ làm thủng bầu da, và người ta mất cả rượu lẫn bầu da. Rượu mới thì phải đựng vào bầu da mới”.

Môn đệ và ngày Sabát.

²³Vào một ngày Sabát, Chúa Giêsu đi ngang qua đồng lúa và các môn đệ của Ngài vừa đi vừa bứt những bông lúa.²⁴ Những người Phariseu nói với Ngài: “Xem kìa, tại sao họ làm điều không được phép trong ngày Sabát?”.²⁵ Chúa Giêsu nói với họ: “Các ông chưa bao giờ đọc Đavít đã làm gì khi ông ta và đoàn tùy tùng bị đói và thiếu thốn hay sao?²⁶ Vào thời của thượng tế Abiathar,* ông ta đã vào nhà của Thiên Chúa và ăn Bánh Tiển Dâng mà không ai được phép ăn, ngoại trừ các tư tế; ông đã ăn và còn cho cả đoàn tùy tùng cùng ăn nữa”.²⁷ Rồi Ngài nói với họ: “Ngày Sabát được lập nên vì loài người, không phải loài người vì ngày Sabát.²⁸ Chính vì thế mà Con Người là Chúa của cả ngày Sabát”.

Chương 3

Một người bị bại tay.

¹Chúa Giêsu lại vào trong hội đường. Ở đấy, có một người bị bại tay;² người ta để ý xem Chúa Giêsu có chữa người ấy trong ngày Sabát không, để có thể tố cáo Ngài.³ Ngài bảo người bại tay rằng: “Hãy đứng dậy và ra đây”.⁴ Rồi Chúa nói với những người kia: “Ngày Sabát được phép làm điều tốt hay điều xấu, mang lại sự sống hay giết chết?”. Nhưng họ im lặng.⁵ Chúa Giêsu giận dữ rảo mắt nhìn họ. Ngài thấy buồn phiền vì tâm hồn chai đá của họ. Ngài bảo người bệnh: “Hãy duỗi thẳng tay ra”. Anh duỗi tay ra và tay anh trở lại bình thường.⁶ Những người Phariseu liền ra khỏi đó và đi gặp phe Hêrôđê, để bàn kế hoạch giết Chúa Giêsu.

Lòng Thương Xót của Chúa Giêsu.

⁷Chúa Giêsu cùng với các môn đệ của Ngài lui về phía biển. Và một đám rất đông dân chúng,⁸ từ Giuđê, Giêrusalem, Iđumê, vùng bên kia sông Giođan, và những miền lân cận Tyrô và Sidôn đi theo Ngài, vì đám đông nghe nói về những việc Ngài thực hiện nên họ tuồn đến với Ngài.⁹ Ngài bảo các môn đệ neo sẵn cho Ngài một chiếc thuyền nhỏ sát bờ để khỏi bị đám đông chen lấn.¹⁰ Ngài đã chữa lành nhiều bệnh nhân đến độ tất cả những người mắc bất cứ thứ bệnh gì đều cố gắng chen lấn đến gần để có thể chạm vào Ngài.¹¹ Và khi những người bị thần ô uế nhập thấy Chúa Giêsu, chúng sụp xuống chân Ngài và la lên: “Ngài chính là Con Thiên Chúa!”.¹² Ngài nghiêm cấm chúng tiết lộ Ngài là ai.

* Mc 2, 26 “Abiathar”: cách đặt tên của người Do Thái khá phức tạp vì cha con có thể trùng tên với nhau. Trong 1 Sm 21,2-10 kể lại truyện Đavít trong lúc khôn cùng đã nói dối tư tế Akhimelek để được ăn Bánh Tiển Dâng. Sau đó cả gia đình Akhimelek bị giết, chỉ còn Abiathar sống sót. Trong 2 Sm 8,17 và 1 Sb 18,16 thì lại nói rằng Akhimelek là con Abiathar. Chỉ có bản văn Mc nhắc đến Abiathar tiêu biểu cho toàn thể gia đình tư tế.

+ “Bánh Tiển Dâng”: (x. Mt 12, 4).

Chọn và sai Nhóm Mười Hai ra đi.

¹³Rồi Chúa Giêsu lên núi và cho gọi những kẻ Ngài muốn, và họ đến với Ngài. ¹⁴Ngài thiết lập Nhóm Mười Hai để họ ở với Ngài và để Ngài sai đi rao giảng ¹⁵với quyền năng trừ được các quỷ; ¹⁶Ngài đặt tên cho Simon là Phêrô; ¹⁷Giacôbê con ông Dêbêđê và em Giacôbê là Gioan, thì Ngài gọi là “Bônécghê”, nghĩa là: “Con của Sấm Sét”, ¹⁸rồi đến Andrê, Philipphê, Bartôlômêô, Mátthêu, Tôma, Giacôbê con ông Alphê, Tãđêô, Simon Nhiệt Thành, ¹⁹và Giuđa Iscariôt, chính là kẻ sẽ nộp Ngài.

Các kinh sư nói báng bổ.

²⁰Khi ấy Chúa Giêsu trở về nhà; lại có đám đông kéo đến làm Ngài không thể ăn uống. ²¹Thân nhân của Ngài biết tình trạng ấy, họ tìm đến để khống chế Ngài. Họ loan tin rằng: “Ngài bị mất trí rồi”. ²²Còn các kinh sư xuống từ Giêrusalem thì nói: “Ông ta có quỷ Bêeldêbul” và: “Ông ta nhờ tướng quỷ mà trừ lũ quỷ”.

Chúa Giêsu và quỷ Bêeldêbul.

²³Gọi họ đến bên mình, Chúa Giêsu nói với họ bằng dụ ngôn sau: “Làm sao mà Satan có thể trừ Satan* được? ²⁴Nếu một nước tự chia rẽ với chính mình, nước ấy không thể bền vững; ²⁵và một nhà mà chia rẽ thì nhà ấy sẽ không tồn tại được. ²⁶Nếu Satan nổi dậy chống lại chính mình và tự chia rẽ, nó cũng không thể đứng vững mà sẽ tận số. ²⁷Không kẻ nào có thể vào nhà một người mạnh mà cướp được nếu trước tiên không trói anh ta lại, rồi sau đó mới cướp nhà anh ta. ²⁸Amen*, Tôi nói cho các ông hay: mọi tội lỗi và những lời phạm thượng của con cái loài người đều được tha thứ. ²⁹Thế nhưng kẻ nào nói phạm thượng chống lại Chúa Thánh Thần, thì sẽ không bao giờ được tha vì nó đã phạm vào tội muôn đời”. ³⁰Chúa Giêsu nói như vậy bởi vì họ đã bảo rằng: “Ông ta có thần ô uế”.

Chúa Giêsu và gia đình Ngài.

³¹Khi ấy mẹ và anh em Chúa Giêsu đến, đứng ngoài xa, họ cho mời Ngài ra. ³²Một đám đông lúc đó đang vây quanh Ngài; và người ta thưa Ngài: “Kìa, mẹ và anh em Thầy đứng ngoài kia đang muốn gặp Thầy”. ³³Thế nhưng Ngài trả lời: “Ai là mẹ Tôi và ai là anh em của Tôi?”. ³⁴Rồi đưa mắt nhìn tất cả những người đang ngồi quanh mình, Ngài nói: “Đây là mẹ Tôi và anh em của Tôi. ³⁵Người nào thực hiện ý muốn của Thiên Chúa, người ấy là anh em, chị em, và là mẹ Tôi”.*

Chương 4

Dụ ngôn người gieo hạt.

¹Chúa Giêsu lại bắt đầu giảng dạy ở bờ biển. Một đám rất đông vây quanh Ngài, đến độ Ngài phải xuống một chiếc thuyền nhỏ và ngồi trên thuyền đó ở ven biển, còn đám đông thì ở ngay trên bờ. ²Ngài dùng dụ ngôn mà dạy dỗ họ nhiều điều, trong khi giảng dạy Ngài nói với họ: ³“Xin hãy lắng nghe. Có một người đi gieo giống. ⁴Khi ông ta gieo, có hạt rơi trên vệ đường, chim trời bay đến và chúng ăn mất. ⁵Cũng có hạt rơi trên đá sỏi, nơi không có bao nhiêu đất, hạt giống nảy mầm ngay, nhưng vì đất không sâu; ⁶nên khi mặt trời mọc, cây non bị héo, và bởi không có rễ đâm sâu nên cây phải chết khô. ⁷Cũng có hạt rơi nhằm bụi gai, gai mọc um tùm và làm cho hạt giống chết nghẹt, không mang lại hoa trái gì. ⁸Còn những hạt khác rơi trên đất tốt, chúng mọc lên, phát triển và mang lại hoa trái: có hạt được ba mươi, sáu mươi, thậm chí một trăm”. ⁹Rồi Chúa Giêsu nói tiếp: “Ai có tai để nghe thì hãy nghe”.

Mục đích dùng dụ ngôn.

* Mc 3, 23 “Satan”: (x. Mt 4, 10).

* Mc 3, 28 “Amen”: (x. Mt 5, 18).

* Mc 3, 31-35 “Anh em, chị em”: (x. Mt 12, 50).

¹⁰Khi còn lại một mình Ngài, những người theo Ngài cùng với Nhóm Mười Hai xin Ngài giải thích các dụ ngôn. ¹¹Ngài nói với họ: “Mầu nhiệm Nước Thiên Chúa đã được ban cho các con, nhưng với những người ngoài, tất cả đều được trình bày dưới hình thức dụ ngôn, ¹²và như thế:

họ có trở mắt nhìn cũng chẳng thấy,
có lảng tai nghe cũng chẳng hiểu;
bằng không họ sẽ sám hối và được ơn tha thứ”.

¹³Ngài nói với họ: “Các con không nắm bắt được dụ ngôn này sao? Vậy thì làm sao có thể hiểu được những dụ ngôn khác? ¹⁴Người đi gieo là gieo Lời. ¹⁵Có những người thuộc loại đất vè đường nơi hạt giống Lời rơi xuống: họ vừa nghe xong, Satan đã đến cướp mất Lời gieo nơi họ. ¹⁶Có những người giống như đất sỏi đá: họ nghe Lời và vui mừng đón nhận ngay ¹⁷nhưng hạt giống không đâm rễ được nơi họ. Đây là những người nổi nổi nhất thời: khi xảy đến khó khăn hay bách hại vì Lời, họ vấp ngã ngay. ¹⁸Có những người khác đón nhận Lời như hạt gieo vào bụi gai: họ nghe Lời, ¹⁹nhưng những âu lo trần tục, sự đam mê giàu sang cùng những khát vọng khác xâm chiếm họ và làm cho Lời chết nghẹt, không thể mang lại hoa trái. ²⁰Và có những người thuộc loại gieo hạt trong đất tốt: đây là những kẻ khi nghe Lời thì tiếp nhận và làm cho sinh hoa kết trái: hạt được ba chục, hạt được sáu chục và hạt được một trăm”.

Dụ ngôn cây đèn.

²¹Chúa Giêsu nói với họ: “Có ai để cây đèn dưới đáy thùng hay gầm giường không? Chẳng phải cây đèn là để đặt trên giá đèn sao? ²²Chẳng có gì che giấu mà không phải là để được tỏ bày. Chẳng có gì kín ẩn mà không phải là để đưa ra ánh sáng. ²³Ai có tai để nghe thì hãy nghe”. ²⁴Ngài nói với họ: “Các con hãy lưu ý điều mình nghe. Các con dùng đấu nào mà đong thì đấu ấy cũng sẽ được dùng để đong lại cho các con — và còn hơn thế nữa. ²⁵Bởi vì người nào có sẽ được cho thêm, còn kẻ không có sẽ bị tước đi cả cái người ấy đang có”.

Hạt giống tự lớn lên.

²⁶Và Ngài nói: “Nước Thiên Chúa cũng giống như chuyện một người kia gieo hạt giống xuống đất, ²⁷đêm và ngày, người đó ngủ hay thức thì hạt giống vẫn nảy mầm và phát triển mà người đó không hay biết nó phát triển cách nào. ²⁸Đất tự làm trở sinh trước tiên là mạ, rồi trở đồng đồng, và cuối cùng là gié lúa trĩu hạt. ²⁹Và khi lúa chín, người ấy đem liềm ra gặt vì mùa đã tới.

Dụ ngôn hạt cải.

³⁰Và Ngài nói: “Chúng ta so sánh Nước Thiên Chúa với cái gì đây? Chúng ta nên trình bày Nước Thiên Chúa bằng dụ ngôn nào đây? ³¹Nước Thiên Chúa cũng giống như một hạt cải: khi người ta gieo hạt ấy xuống đất, nó nhỏ bé nhất trong tất cả các loại hạt trên mặt đất; ³²thế nhưng khi đã gieo rồi, nó lớn lên và vượt cao hơn tất cả các loại rau cỏ trong vườn, và đâm những cành to đến độ chim trời có thể đến làm tổ trong bóng nó”. ³³Với rất nhiều những dụ ngôn tương tự, Chúa Giêsu rao giảng Lời cho họ, tùy khả năng họ có thể lãnh hội được; ³⁴Ngài luôn dùng dụ ngôn mà nói với mọi người, nhưng khi một mình với các môn đệ, Ngài giải thích cặn kẽ cho các ông.

Dẹp yên bão biển.

³⁵Ngày hôm ấy lúc chiều xuống, Chúa Giêsu nói với họ: “Chúng ta qua bờ bên kia”. ³⁶Giã từ dân chúng xong, Ngài đang ngồi ở trên thuyền và các môn đệ đưa Ngài đi, các thuyền khác cũng chèo theo. ³⁷Bất ngờ một cơn bão dữ ập đến. Sóng ủa vào thuyền đến độ thuyền gần như ngập nước. ³⁸Còn Chúa Giêsu thì ngủ trên chiếc gối nơi tay lái phía đằng sau. Các môn đệ đánh thức Ngài dậy và nói: “Thầy ơi, chúng ta chết mất mà Thầy không quan tâm gì sao?”. ³⁹Thức dậy, Ngài đe nạt gió và nói với biển: “Im đi, lặng đi!”. Gió ngừng thổi và biển lặng như tờ. ⁴⁰Chúa Giêsu nói với các ông: “Sao các con hoảng hốt thế? Các con vẫn chưa có Đức Tin sao?”. ⁴¹Vô cùng kinh ngạc, các ông nói với nhau: “Ngài là ai mà gió và biển cũng phải vâng lời?”

Chương 5

Chữa một người Ghêrasa bị quỷ ám.

¹Các ngài qua bờ bên kia của biển hồ đến miền đất của người Ghêrasa. ²Ngay khi Chúa Giêsu vừa rời khỏi thuyền thì một người bị thần ô uế ám từ đám mò mả tiến ra gặp Ngài, ³anh ta sống giữa các mò mả và không ai có thể trói anh ta được, ngay cả với xiềng xích, ⁴hiều lần, người ta cùm và xiềng tay chân anh ta lại, nhưng anh ta bứt đứt xiềng, bẻ gãy cùm, và không ai không chế được anh ta; ⁵đêm cũng như ngày, lang thang giữa mò mả hay trên những ngọn đồi, anh ta không ngừng la hét và lấy đá làm trầy xước mình mẩy. ⁶Thấy Chúa Giêsu từ đằng xa, anh chạy đến thờ lạy Ngài ⁷và la lên rất lớn: “Lạy Ngài Giêsu, Con Thiên Chúa Tối Cao, tôi với Ngài có việc gì? Nhân Danh Thiên Chúa, tôi xin Ngài đừng hành hạ tôi”. ⁸Ngài truyền cho nó: “Hỡi thần ô uế, hãy ra khỏi người này”. ⁹Và Ngài hỏi nó: “Tên người là gì?”. Nó thưa: “Tên tôi là đạo binh* vì chúng tôi rất đông”. ¹⁰Và nó nài xin Ngài đừng đuổi chúng ra khỏi miền đất ấy.

¹¹Khi ấy, ở phía trên triền đồi có một bầy heo đang kiếm ăn; ¹²đám thần ô uế xin Ngài: “Hãy cho chúng tôi nhập vào đàn heo”. ¹³Ngài cho phép. Chúng liền xuất ra và nhập vào đàn heo. Từ trên triền cao, bầy heo khoảng chừng hai ngàn con lao xuống biển hồ, và chết chìm hết. ¹⁴Những người chăn heo bỏ chạy. Họ lo sợ tin ấy trong khắp thành cũng như khắp miền quê. Người ta tuôn đến xem chuyện gì đã xảy ra. ¹⁵Đến bên Chúa Giêsu, họ thấy người đã bị cả đạo binh quỷ ám đang ngồi ở đó, ăn mặc tươm tất, đầu óc tỉnh táo và họ đều sợ hãi. ¹⁶Những kẻ tận mắt trông thấy sự việc đã thuật lại cho họ chuyện người bị quỷ ám và chuyện đã xảy đến với đàn heo. ¹⁷Họ bèn nài xin Chúa Giêsu rời khỏi vùng đất của họ. ¹⁸Khi Chúa Giêsu trở lại thuyền, người bị quỷ ám khẩn nài Ngài cho anh đi theo. ¹⁹Ngài không cho phép, nhưng nói với anh: “Hãy trở về nhà với người thân và hãy loan báo biết bao việc Chúa đã làm cho con vì Lòng Thương Xót của Ngài”. ²⁰Người ấy bước đi và bắt đầu loan truyền trong khắp miền Thập Tỉnh điều Chúa Giêsu đã thực hiện cho anh, và mọi người đều thán phục.

Con gái ông Giairô và người phụ nữ bị rong huyết.

²¹Chúa Giêsu xuống thuyền quay lại bờ bên kia và một đám đông vây quanh Ngài, lúc đó Ngài đang ở ngay trên bờ biển. ²²Có ông trưởng hội đường tên là Giairô đến, thấy Chúa Giêsu, ông sụp xuống chân Ngài ²³và tha thiết nài van: “Con gái của tôi đang hấp hối, xin Ngài thương đến đặt tay trên cháu để nó được cứu sống”. ²⁴Chúa Giêsu đi với ông. Một đám đông rất lớn theo Ngài, chen lấn xô đẩy cả vào Ngài.

²⁵Khi ấy có một người đàn bà đã bị rong huyết suốt mười hai năm, ²⁶bà đã vất vả đi nhiều thầy thuốc để chữa trị, và tốn cả gia tài nhưng không hề thuyên giảm chút nào, ngược lại bệnh tình của bà ngày càng tệ hơn, ²⁷nghe danh tiếng Chúa Giêsu, bà ta chen đến đằng sau Ngài và chạm vào áo Ngài; ²⁸bà nghĩ: “Nếu tôi có thể chạm vào áo Ngài, tôi sẽ được cứu”. ²⁹Tức thì máu cầm lại, và bà cảm nhận được trong cơ thể mình là đã khỏi bệnh. ³⁰Lập tức Chúa Giêsu nhận ra một sức mạnh phát ra từ mình, Ngài quay lại đám đông và hỏi: “Ai đã đụng vào áo Tôi?”. ³¹Các môn đệ thưa: “Thầy coi đám đông dân chúng xô đẩy Thầy thế kia mà Thầy lại còn hỏi: “Ai đã đụng vào Tôi?”. ³²Thế nhưng Ngài vẫn nhìn quanh để xem ai đã làm chuyện đó. ³³Người đàn bà run rẩy sợ hãi, vì biết rõ sự việc xảy ra nơi mình nên sụp xuống chân Ngài và thú nhận tất cả sự thật. ³⁴Chúa Giêsu nói với bà: “Này bà, Đức Tin của bà đã cứu bà. Hãy đi bình an và được lành bệnh”.

³⁵Ngài còn đang nói thì những người từ nhà ông trưởng hội đường đến báo cho ông: “Con gái ông chết rồi; còn phiền Thầy làm chi nữa?”. ³⁶Nghe những lời ấy, Chúa Giêsu nói với ông trưởng hội đường: “Đừng sợ hãi, nhưng hãy cứ tin!”. ³⁷Ngài không cho ai đi theo mình ngoại trừ Phêrô, Giacôbê và Gioan em ông. ³⁸Các ngài đến nhà ông trưởng hội đường. Chúa Giêsu thấy quá ồn ào vì người ta khóc lóc, than van to tiếng, ³⁹Ngài bước vào và nói: “Sao lại ồn ào và khóc lóc như vậy? Cháu gái không chết đâu, nó ngủ đấy”. ⁴⁰Thế nhưng người ta chế nhạo Ngài. Ngài yêu cầu mọi người đứng ra bên ngoài, rồi dẫn theo cha mẹ của cháu gái và ba môn đệ đi theo mình, Ngài bước vào căn phòng cháu nằm; ⁴¹nắm lấy tay cháu, Ngài nói: “Talitha, kum!”, nghĩa là: “Này cháu, Ta truyền cho cháu: trỗi dậy đi!”. ⁴²Lập tức cháu gái đã mười hai tuổi đó trỗi dậy và bước đi. Mọi

* Mc 5 9 “Đạo binh”: (x. Mt 26, 53).

người đều sửng sốt. ⁴³Và Chúa Giêsu nghiêm cấm họ, không được cho ai biết, rồi Ngài bảo họ cho cháu ăn.

Chương 6

Bị tẩy chay tại Nagiarét.

¹Ra khỏi đấy, Chúa Giêsu trở về lại quê hương của mình, các môn đệ đi theo Ngài. ²Ngày Sabát, Ngài bắt đầu giảng dạy trong hội đường. Nhiều người nghe vô cùng ngạc nhiên, họ nói rằng: “Bởi đâu ông ta được như vậy? Ông ta được khôn ngoan như vậy nghĩa là sao? Và cả những việc lạ lùng lại do chính tay ông ta thực hiện nữa chứ?” ³Ông ta không phải là anh thợ mộc con bà Maria, và là người anh em của Giacôbê, Giosét, Giuđa và của Simon sao? Và chị em của ông ta không phải là những người ở giữa chúng ta đây sao?”. Và họ vấp phạm vì Ngài. ⁴Chúa Giêsu nói với họ: “Một ngôn sứ không phải không được vinh dự, ngoại trừ ở quê hương trong bà con và người nhà mình”. ⁵Và tại đó, Ngài không thực hiện một dấu lạ nào ngoài việc đặt tay chữa lành vài người bệnh; ⁶Ngài ngạc nhiên vì họ thiếu lòng tin. Chúa Giêsu đi sang các làng mạc lân cận để giảng dạy.

Sai Nhóm Mười Hai ra đi.

⁷Chúa Giêsu gọi Nhóm Mười Hai và bắt đầu sai họ từng hai người một lên đường đi rao giảng. Ngài ban cho họ quyền năng trên các thần ô uế; ⁸và Ngài truyền cho họ không được mang gì khi đi đường, ngoài một cây gậy; không bánh, không túi, không tiền bạc trong thắt lưng, ⁹được mang giày dép nhưng đừng mặc hai áo. ¹⁰Ngài còn nói với họ: “Khi có nhà nào tiếp đón các con, hãy lưu lại cho đến khi ra đi. ¹¹Nếu đến nơi người ta không đón tiếp và cũng không lắng nghe thì các con hãy đi ra, và giữ bụi bám chân lại để làm chứng phản đối họ”. ¹²Các ông lên đường rao giảng và kêu gọi mọi người sám hối; ¹³các ông cũng trừ nhiều quỷ, xức dầu nhiều bệnh nhân và chữa lành họ.

Hêrôđê suy nghĩ về Chúa Giêsu.

¹⁴Vua Hêrôđê biết chuyện, vì danh tiếng Chúa Giêsu lan truyền khắp nơi. Có người bảo rằng: “Ông ấy là Gioan Tẩy Giả, ông ta đã sống lại từ trong kẻ chết nên đã làm nhiều dấu lạ như vậy”. ¹⁵Những người khác lại bảo: “Ông ấy là Êlia”. Số khác nữa lại nói: “Ông ấy là ngôn sứ, như một trong các ngôn sứ”. ¹⁶Hêrôđê nghe biết tất cả những tin đồn ấy thì nói rằng: “Gioan, kẻ mà ta đã cho lệnh chém đầu, chính ông ta đã sống lại”.

Cái chết của Gioan Tẩy Giả.

¹⁷Bởi vì chính vua Hêrôđê đã ra lệnh bắt Gioan và xiềng ông trong ngục, nguyên nhân là do Hêrôđia, vợ của Philipphê* anh vua, mà nhà vua đã cưới làm vợ. ¹⁸Gioan đã nói với Hêrôđê: “Nhà vua lấy vợ của anh mình là không hợp pháp”. ¹⁹Hêrôđia rất căm giận Gioan, và bà muốn giết ông nhưng chưa thực hiện được: ²⁰bởi vì Hêrôđê sợ Gioan, nhà vua biết ông là người công chính và thánh thiện nên bảo vệ ông. Khi nghe ông nói, nhà vua rất bối rối nhưng vẫn thích nghe. ²¹Rồi một ngày thuận lợi đến, vào dịp sinh nhật của Hêrôđê, vua cho dọn yến tiệc thết đãi bá quan văn võ cũng như các nhân sĩ vùng Galilê, ²²cô con gái bà Hêrôđia đó xuất hiện và nhảy múa. Cô làm cho vua Hêrôđê và quan khách hài lòng. Nhà vua nói với cô gái ấy rằng: “Hãy xin điều con muốn, ta sẽ ban cho con”. ²³Rồi vua thậm chí còn thề với cô ta: “Tất cả những gì con xin, ta sẽ ban cho. Dầu đây là một nửa vương quốc của ta”. ²⁴Cô gái ra ngoài hỏi mẹ: “Con nên xin gì?”. Hêrôđia trả lời: “Cái đầu của Gioan Tẩy Giả”. ²⁵Cô gái lập tức hối hả chạy vào đến bên vua và thưa rằng: “Con muốn ngay lúc này, nhà vua ban cho con đầu của Gioan Tẩy Giả đặt trên một chiếc đĩa”. ²⁶Nhà vua rất buồn, nhưng vì lời thề và vì các khách mời nên không thể từ chối điều cô gái xin; ²⁷ông lập tức sai thị vệ mang đầu Gioan tới. Viên thị vệ ra đi chặt đầu Gioan trong

* Mc 6, 17 Philipphê là anh cùng cha khác mẹ với Hêrôđê. Bà Hêrôđia là cháu họ, gọi cả hai người này là bác. Bà là cháu ngoại của Salomê I, em gái ruột của Hêrôđê (cha).

tù, ²⁸và đặt đầu Gioan trên đĩa mà trao cho cô gái, cô trao lại cho mẹ mình. ²⁹Hay tin ấy, các môn đệ của Gioan đến lấy xác thầy mình và đặt vào trong mộ.

Nhóm Mười Hai trở về.

³⁰Các môn đệ trở về bên Chúa Giêsu, và kể cho Ngài biết tất cả những gì các ông đã thực hiện và giảng dạy. ³¹Ngài nói với các ông: “Nào các con hãy lui vào nơi vắng vẻ để nghỉ ngơi một chút”. Người đến người đi nườm nượp nên Chúa Giêsu và các môn đệ không có thời gian ăn uống. ³²Và thế là các ngài xuống thuyền, lánh riêng đến một nơi vắng vẻ. ³³Người ta thấy các ngài khởi hành, và rất nhiều người hiểu ý nên từ khắp các thành phố, họ chạy bộ đến đó trước các ngài.

Cho năm ngàn người ăn.

³⁴Chúa Giêsu thấy một đám rất đông, Ngài động lòng thương, bởi vì họ như những con chiên không người chăn, và Ngài bắt đầu giảng dạy họ nhiều điều. ³⁵Trời đã khá muộn, các môn đệ đến thưa Ngài rằng: “Nơi này hoang vắng và trời cũng đã muộn; ³⁶xin Thầy cho họ giải tán, để họ có thể vào các nông trại hay các làng chung quanh mua chút gì để ăn”. ³⁷Ngài trả lời các ông: “Các con hãy cho họ ăn”. Các ông thưa: “Chúng con sẽ phải chi hai trăm đênari* để mua bánh phát cho họ ăn sao?”. ³⁸Chúa Giêsu hỏi: “Hãy đi xem có bao nhiêu bánh?”. Sau khi đã biết, các ông trả lời: “Có năm cái bánh và hai con cá”. ³⁹Ngài truyền cho các ông bảo họ ngồi xuống thành từng nhóm trên cỏ xanh. ⁴⁰Họ tự động chia thành từng nhóm năm mươi hoặc một trăm người. ⁴¹Chúa Giêsu cầm lấy năm chiếc bánh và hai con cá, rồi ngước mắt lên trời, tạ ơn và bẻ bánh ra; Ngài trao cho các môn đệ để các ông phân phát cho đám đông. Ngài cũng chia hai con cá cho tất cả mọi người. ⁴²Tất cả đều ăn no nê; ⁴³và người ta nhặt lại được tất cả mười hai thúng đầy vụn bánh và cá. ⁴⁴Số người đã ăn bánh khoảng chừng năm ngàn đàn ông.

Đi trên mặt nước.

⁴⁵Ngay sau đó, Chúa Giêsu bảo các môn đệ lên thuyền và đi qua bờ bên kia về phía Bétsaida trước Ngài, trong khi Ngài giải tán dân chúng. ⁴⁶Sau khi tạm biệt họ, Ngài lên núi để cầu nguyện. ⁴⁷Trời chạng vạng tối, thuyền đã ra giữa biển và chỉ còn một mình Ngài ở lại trên bờ. ⁴⁸Thấy các ông vất vả chèo chống vì gió ngược, nên vào khoảng canh tư*, Ngài đi trên mặt biển mà đến với họ, và làm như muốn vượt qua. ⁴⁹Nhìn thấy Ngài đi trên mặt biển, các môn đệ tưởng là ma nên kêu lớn tiếng; ⁵⁰vì tất cả đều thấy Ngài và đều hoảng hốt. Lập tức Chúa Giêsu lên tiếng trấn an các ông: “Hãy vững tin, Thầy đây, đừng sợ!”. ⁵¹Rồi Ngài lên thuyền với các ông và gió ngừng thổi. Các ông rất bàng hoàng sửng sốt; ⁵²bởi vì thực ra các ông vẫn chưa hiểu gì về chuyện những chiếc bánh, tâm hồn các ông còn chai cứng.

Chữa lành tại Ghênêsarét.

⁵³Khi đã sang bên kia biển và cập bến ở Ghênêsarét, thầy trò lên bờ. ⁵⁴Các ngài vừa ra khỏi thuyền, đám đông nhận ra Chúa Giêsu ngay, ⁵⁵họ chạy đi khắp miền, mang tới những người bệnh nằm trên giường, đến nơi họ biết Chúa Giêsu đang có mặt. ⁵⁶Và tại tất cả những nơi Ngài đi tới, những thôn làng, thành phố hay đồng quê, người ta đều đưa các bệnh nhân đến chờ nơi sân nơi chợ, họ nài xin Ngài cho họ chạm vào dù chỉ là tua áo choàng của Ngài thôi, và tất cả những ai chạm được vào Ngài đều được chữa lành.

* Mc 6, 37 “Đênari”: (x. Mt 18, 28; 20, 2).

* Mc 6, 48 Mỗi canh khoảng 3 tiếng: canh nhất lúc 6 giờ chiều; canh hai lúc 9 giờ tối; canh ba lúc nửa đêm; canh tư lúc 3 giờ sáng. (x. Mt 14, 25).

Chương 7

Truyền thống tiền nhân.

¹Những người Phariseu và một số kinh sư từ Giêrusalem đến vây quanh Chúa Giêsu; ²và họ nhìn thấy vài môn đệ của Ngài ăn bánh bằng tay thường, nghĩa là tay chưa rửa ³— người Phariseu, cũng như tất cả người Do Thái, trước khi ăn luôn vốc nước rửa tay đúng truyền thống của các bậc niên trưởng; ⁴từ chợ về họ không ăn uống thứ gì nếu không thanh tẩy mình; họ còn tuân giữ nhiều tập tục khác theo truyền thống, như thanh tẩy ly chén, bình lọ, đồ dùng bằng đồng, và giường chiếu — ⁵vì thế những người Phariseu và kinh sư tranh luận: “Tại sao môn đệ Thầy không tuân thủ truyền thống của các bậc niên trưởng mà lại dùng bữa với tay thường?”. ⁶Chúa Giêsu trả lời: “Isaia thật đúng khi nói tiên tri về các ông, những người giả hình, như đã viết:

“Dân này tôn kính Ta bằng môi miệng,
nhưng lòng chúng ở xa Ta;
⁷chúng có thờ phượng Ta
thì cũng chẳng có ý nghĩa gì;
vì giáo huấn chúng dạy dỗ
chỉ là giới luật do con người đặt ra”.

⁸Các ông không tuân theo điều răn của Thiên Chúa nhưng lại tuân phục truyền thống của con người”. ⁹Ngài còn nói với họ: “Các ông bỏ qua giới răn của Thiên Chúa để tuân giữ tập tục của các ông. ¹⁰Môsê đã từng dạy: “Hãy thảo kính cha mẹ” và: “Kẻ nào nguyên rửa cha mẹ sẽ bị xử chết”; ¹¹còn các ông lại dạy rằng: “Nếu có ai nói với cha hay mẹ mình rằng: có chút gì giúp được cha mẹ thì lại là của “côban” mất rồi, nghĩa là của dâng hiến”, ¹²và các ông cho phép đứa con đó không phải làm bất cứ điều gì cho cha mẹ mình nữa, ¹³như vậy các ông đã bãi bỏ Lời của Thiên Chúa để giữ gìn truyền thống mà các ông truyền lại cho nhau. Và các ông làm rất nhiều điều tương tự như thế”. ¹⁴Ngài lại gọi đám đông đến, và nói: “Tất cả hãy nghe Tôi nói đây, và hãy hiểu cho rõ: ¹⁵không có gì từ bên ngoài đi vào trong con người có thể làm cho họ ra ô uế; nhưng những gì từ con người xuất ra, mới là điều làm cho họ ra ô uế!

(16)¹⁷Khi Chúa Giêsu rời đám đông mà về nhà, các môn đệ hỏi Ngài về dụ ngôn ấy. ¹⁸Ngài nói với các ông: “Các con mà cũng mê muội thế sao? Các con không hiểu rằng tất cả những gì từ bên ngoài vào trong con người, thì không thể làm cho họ ra ô uế, ¹⁹bởi cái đó không vào tâm hồn con người nhưng vào bụng rồi thải ra ngoài sao?”, như vậy mọi thức ăn đều sạch. ²⁰Rồi Ngài lại bảo các ông: “Cái gì xuất ra từ con người, cái đó mới làm cho con người trở thành ô uế; ²¹bởi vì chính từ bên trong tâm hồn của con người, mà xuất phát những tư tưởng gian ác, dâm ô, trộm cướp, giết người, ²²ngoại tình, tham lam, độc ác, xảo quyệt, trụy lạc, đố kỵ, vu khống, kiêu ngạo và vô độ: ²³tất cả những xấu xa ấy xuất phát từ bên trong, và làm cho con người trở nên ô uế”.

Niềm tin của người phụ nữ Syrôphênicia.

²⁴Rời khỏi nơi ấy, Chúa Giêsu đi đến vùng đất Tyrô và Sidôn. Ngài vào một nhà kia và không muốn cho ai biết. Nhưng Ngài không thể ẩn mình được. ²⁵Chẳng mấy chốc một người phụ nữ nghe nói về Ngài và bà chạy đến phủ phục dưới chân Ngài. Bà ta có một người con gái bị thần ô uế ám. ²⁶Tuy nhiên, bà này là một người Hy Lạp, gốc miền Syrôphênicia, và bà nài xin Ngài trục xuất quỷ ra khỏi con bà. ²⁷Ngài nói với bà: “Phải để con cái trong nhà ăn no trước đã, bởi vì không thể lấy bánh của con cái mà ném cho chó con”. ²⁸Nhưng bà ta trả lời và thưa: “Lạy Chúa, những chó con dưới gầm bàn cũng có thể lượm những mảnh bánh vụn của con cái”. ²⁹Bấy giờ Ngài nói: “Vì lời bà nói đó, bà hãy về đi: quỷ đã ra khỏi con gái bà rồi” ³⁰Bà ta về nhà và thấy con gái mình nằm trên giường và quỷ đã xuất ra rồi.

Chữa một người câm điếc.

³¹Chúa Giêsu rời khỏi vùng đất Tyrô, ngang qua Sidôn, đi về hướng biển Galilê qua miền Thập Tỉnh. ³²Họ đưa đến với Ngài một kẻ câm điếc để xin Ngài đặt tay trên anh ta. ³³Chúa Giêsu dẫn riêng anh ta ra một chỗ xa đám đông, đặt ngón tay Ngài lên tai anh, và lấy nước miếng của mình mà chạm vào lưỡi anh; ³⁴rồi ngước mắt lên trời, Ngài thở dài và nói: “Ephêta”, nghĩa là “Hãy mở ra”. ³⁵Tức thì tai anh mở ra, lưỡi anh trở nên linh động và anh nói được rõ ràng. ³⁶Chúa Giêsu ra lệnh cho họ không được nói gì với bất cứ ai, nhưng Ngài càng cấm thì họ càng loan truyền. ³⁷Vô cùng kinh ngạc, họ bảo rằng: “Ngài đã làm quá nhiều việc tốt lành: Ngài làm cho người điếc nghe được và người câm nói được!”.

Chương 8

Cho bốn ngàn người ăn.

¹Trong những ngày ấy, lại có một đám rất đông dân chúng không có gì ăn nên Chúa Giêsu gọi các môn đệ đến với mình và nói: ²“Thầy thương xót đám đông này, vì họ ở đây với Thầy đã ba ngày rồi mà không có gì để ăn; ³nếu Thầy để họ đi về nhà bụng đói, họ sẽ bị ngất xỉu dọc đường mất, vì có những người đến từ xa”. ⁴Các môn đệ của Ngài thưa lại: “Tìm đâu ra bánh để giúp họ no bụng giữa một nơi hoang vu như thế này?”. ⁵Ngài hỏi các ông: “Các con có bao nhiêu chiếc bánh?”. Họ đáp: “Thưa, bảy chiếc”. ⁶Bấy giờ Ngài truyền cho đám đông ngồi xuống đất. Rồi cầm lấy bảy chiếc bánh và tạ ơn, Ngài bẻ ra và trao cho các môn đệ để các ông phân phát cho đám đông dân chúng. ⁷Họ cũng có vài con cá nhỏ mà Chúa Giêsu chúc tụng rồi truyền phân phát. ⁸Dân chúng đã ăn và được no nê. Người ta lượm lại những mảnh vụn được bảy thúng. ⁹Và đám đông khoảng chừng bốn ngàn người. Sau đó, Chúa Giêsu tiễn họ ra về. ¹⁰Ngay lúc ấy, Ngài xuống thuyền với các môn đệ qua miền đất Đalmanutha.

Đòi dấu lạ.

¹¹Những người Pharisiêu đến và bắt đầu tranh luận với Chúa Giêsu. Muốn thử thách Ngài, họ yêu cầu Ngài làm một dấu lạ từ trời. ¹²Chúa Giêsu thở dài ngao ngán và nói: “Tại sao thế hệ này lại đi tìm một dấu lạ? Amen, Tôi nói cho các ông hay: thế hệ này sẽ không được dấu lạ nào”. ¹³Rồi Ngài bỏ họ mà đi. Xuống thuyền lại, Ngài qua bờ bên kia.

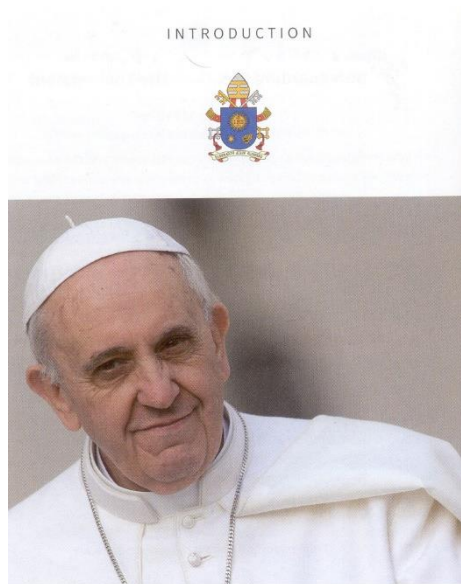
Men Pharisiêu.

¹⁴Các môn đệ quên mang theo bánh nên họ chỉ còn một chiếc bánh trong thuyền. ¹⁵Và Chúa Giêsu bảo: “Các con hãy để ý tránh men của người Pharisiêu và của Hêrôđê!”. ¹⁶Thế nhưng các ông lại nghĩ Thầy nói thế vì họ không có bánh. ¹⁷Chúa Giêsu nhận ra điều đó nên Ngài bảo: “Sao các con lại nghĩ rằng Thầy nói chuyện thiếu bánh? Các con không nắm bắt được và không hiểu gì sao? Sao lại cứng lòng vậy? ¹⁸Các con có mắt nhưng chẳng thấy, có tai mà chẳng nghe sao? Các con không nhớ, ¹⁹khi Thầy bẻ năm chiếc bánh cho năm ngàn người ăn, các con đã lượm lại được bao nhiêu thúng bánh vụn?”. Các ông thưa: “Mười hai”. ²⁰Và khi Thầy bẻ bảy chiếc bánh cho bốn ngàn người ăn, các con đã lượm lại được bao nhiêu giỏ?”. Các ông thưa: “Bảy”. ²¹Ngài nói với họ: “Vậy mà các con vẫn chưa hiểu sao?”.

Người mù ở Bétsaida.

²²Chúa Giêsu và các môn đệ tới Bétsaida. Người ta dẫn đến với Ngài một người mù và xin Ngài chạm tay vào anh. ²³Ngài nắm tay anh mù và đưa anh ra bên ngoài làng; Ngài thoa nước bọt lên mắt anh và đặt tay trên anh rồi hỏi: “Con có thấy gì không?”. ²⁴Ngước mắt lên, anh mù thưa: “Con thấy người ta như những thân cây đang bước đi”. ²⁵Chúa Giêsu lại đặt tay trên mắt anh: anh bắt đầu thấy rõ như thường, anh đã hết mù, và nhìn thấy mọi sự rõ ràng. ²⁶Chúa Giêsu cho anh về nhà và dặn: “Đừng trở vào làng nữa”.

Còn tiếp



“A Christian who in these times is not a revolutionary is not a Christian”.

“Un Chrétien, s’il n’est pas un révolutionnaire en ce temps, n’est pas Chrétien”.

“Một Kitô hữu sống trong thời đại này mà không dám lội ngược dòng thì không phải là Kitô hữu”.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô

Chỉ cá sống mới bơi được ngược dòng.

Khuyết danh (DoCat số 315)

VỀ MỤC LỤC

BÀI GIỚI THIỆU TÀI LIỆU MÀU NHIỆM THÁNH THỂ TRONG ĐỜI SỐNG HỘI THÁNH - CỦA ĐỨC CHA ANDREW COZZENS

Lời Phi Lộ - Tài liệu [Màu Nhiệm Thánh Thể trong đời sống Hội Thánh](#) của các Giám mục Hoa Kỳ về Bí tích Thánh Thể là tài liệu nền tảng cho kế hoạch Phục hưng Thánh Thể của Hội Thánh Hoa Kỳ. Tiếc rằng rất ít người Công giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ biết đến tài liệu này. Trong loạt bài này chúng tôi cố gắng tóm lược các bài học rút ra từ chính tài liệu và từ [các lớp online do Đức Cha Cozzens](#) hướng dẫn để giúp độc giả hiểu sâu xa hơn về Bí tích Thánh Thể và sống Màu Nhiệm Cao Quý này.

Hôm nay chúng tôi xin giới thiệu nguyên văn bản dịch [bài học mở đầu của Đức Cha Andrew Cozzens](#), Chủ tịch Ủy Ban Phúc Âm Hoá và Dạy Giáo Lý của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ. Cầu mong Chúa Thánh Thần thắp lên ngọn lửa yêu mến Thánh Thể trong lòng mỗi độc giả và ngọn lửa này sẽ lan ra chung quanh họ cho đến khi nó đốt cháy toàn thể thế gian.

Phaolô Phạm Xuân Khôi



Bạn biết không, theo những gì tôi có thể nhớ được, tôi luôn yêu mến Bí tích Thánh Thể. Thực ra, tôi nhớ khi tôi còn nhỏ và cha xứ của tôi đã dạy tôi bái gối trước nhà tạm, khi tôi đang chuẩn bị trở thành một cậu giúp lễ. Tôi nhớ Cha đã dạy tôi về sự hiện diện của Chúa Giêsu trong nhà tạm, và tầm quan trọng của việc cung kính bái gối. Dĩ nhiên, điều mà tôi không thể nhớ được, là phải quỳ bằng chân nào, nên mẹ tôi thường phải đánh dấu chiếc giày bên phải của tôi, để tôi nhớ rằng đó là chân cần phải quỳ xuống.

Nhưng thực ra, chính khi tôi bắt đầu giúp lễ, tôi đã cảm nghiệm được một điều gì đó, về sự gần gũi với Chúa Giêsu trong Bí tích Thánh Thể. Về cơ bản, chính kinh nghiệm gần gũi với Chúa Giêsu trong Bí tích Thánh Thể, đã dẫn tôi vào chủng viện, và muốn trở thành một linh mục.

Một điều thú vị đã xảy ra cho tôi, khi đang thực sự chuẩn bị chịu chức linh mục. Đó là, một vài tháng trước khi tôi chịu chức linh mục, tôi bắt đầu có một thắc mắc nảy ra trong đầu, và thắc mắc ấy là, tôi đã luôn tin vào sự hiện diện của Chúa Giêsu trong Bí tích Thánh Thể, khi người khác truyền phép. *“Tôi có tin không, khi chính tôi là người truyền phép Thánh Thể, khi đó là tấm bánh trên tay tôi?”*

Tôi có thể thành thật nói với các bạn rằng, ngày tôi cử hành Thánh lễ đầu tiên của mình, lễ Mình Máu Thánh Chúa năm 1997, khi tôi cầm Mình Thánh Chúa trong tay, và nói những lời của Chúa Giêsu, *“Tất cả các con hãy nhận lấy mà ăn: Vì này là Mình Thầy, sẽ bị nộp vì các con.”* Và sau đó tôi nâng bánh thánh ấy lên, rồi đặt nó xuống trên đĩa thánh, và tôi bái gối. Tôi không nghi ngờ gì rằng tôi đang bái gối trước Chúa tể của toàn thể vũ trụ, Đáng đã dựng nên tôi, Đáng biết tôi, Đáng xứng đáng với mọi sự tôn thờ.

Đây không chỉ là đức tin của tôi, đây là đức tin của Hội Thánh, đức tin của Hội Thánh trong hai nghìn năm. Chúng ta tin rằng, vào đêm trước khi Chúa Giêsu chịu chết, Người đã ban cho chúng ta món quà lớn nhất của Người, món quà Bí tích Thánh Thể, và Người bảo chúng ta làm điều này trong đêm hôm đó, để tưởng nhớ đến Người, và chúng ta đã luôn cố gắng trung thành với món quà đó.

Nhưng chúng ta phải nhìn nhận rằng, niềm tin vào Bí tích Thánh Thể trong thời điểm này, của lịch sử chúng ta đang bị khủng hoảng.

Thực ra, có lẽ tất cả chúng ta đã xem nghiên cứu Pew xảy ra vào năm 2019 cho thấy có ít hơn 30% người Công giáo, thực sự tin vào sự hiện diện thật của Chúa Giêsu trong Bí tích Thánh Thể.

Điều đáng lo ngại hơn nữa là trong nghiên cứu đó, người ta nói rằng 22% người Công giáo tuyên bố rằng, họ hiểu giáo huấn của Hội Thánh về sự biến thể, nhưng không tin điều ấy.

Chúng ta còn rất nhiều việc phải làm, để có thể điều chỉnh đức tin vào Bí tích Thánh Thể trong Hội Thánh của chúng ta.

Ngay bây giờ, chúng ta biết việc người ta bỏ Hội Thánh, đang ở mức cao nhất của mọi thời đại. Chúng ta biết rằng hơn 75% giáo dân, thậm chí không đi lễ mỗi Chúa nhật. Bí tích Thánh Thể đang ở trong tình trạng khủng hoảng, và chúng ta phải làm gì với nó.

Đó là lý do tại sao các Giám mục Hoa Kỳ, đang bắt đầu một cuộc phục hưng Thánh Thể. Các ngài muốn bắt đầu, thắp lên ngọn lửa đức tin vào Bí tích Thánh Thể, để tác động đến mọi cấp bậc trong Hội Thánh.

Đó là lý do tại sao các Giám mục Hoa Kỳ, đã viết một tài liệu về Bí tích Thánh Thể, với tựa đề, Mầu nhiệm Thánh Thể trong Đời sống Hội Thánh.

Điều tôi muốn làm trong khóa học này là giải thích cho bạn tài liệu ấy. Nó thực sự được viết thành hai phần! món quà và sự đáp trả. Và tôi muốn giải thích cho các bạn, về món quà tuyệt vời của Bí tích Thánh Thể, và đáp trả của chúng ta là gì.

Và tôi hy vọng rằng, khi tham dự khóa học này, bạn sẽ muốn trở thành một phần, của cuộc phục hưng Thánh Thể này. Bạn sẽ thấy cuộc sống linh đạo Thánh Thể của chính mình được sống động, và thấy mình rất khao khát được chia sẻ nó.

Phaolô Phạm Xuân Khôi

VỀ MỤC LỤC

NGƯỜI TA ĐÃ LẤY XÁC CHÚA, THẬT KHÔNG? (CN PHỤC SINH - LỄ SÁNG)

Tuy xác người chết chẳng ích lợi gì nữa, ấy vậy mà vẫn có những cuộc đào bới và ăn cắp xác – vì lợi ích hay vì mục tiêu nào đó. Bàn tay và cái đầu của kẻ bị sét đánh trở thành vô giá cho các tên trộm. Vì thế người ta phải canh mộ của họ để ngăn ngừa kẻ trộm chuyên nghiệp ăn cắp bàn tay, rình chặt cái đầu của kẻ chết vì sét đánh đó, để hành nghề trộm cắp. Chỉ cần cầm bàn tay của người chết vì sét đánh, vào trộm nhà ai, là nhà đó tự nhiên mở hết mọi nơi cất giấu của cải.

Lại có xác của những vị – xin phép ví dụ, như xác thánh Phanxicô – phải cải táng kín đáo, thay đổi đột ngột chương trình, để không ai biết được đích xác nơi xác thánh nhân được chôn cất hầu tránh những cuộc đánh cắp xác thánh (vì đó là nguồn thuốc chữa bệnh lớn lao) (Phanxicô chết +1226, mấy trăm năm không ai biết chính xác chôn ở đâu. Mãi tới năm 1818 ĐGH Pio 7 mới cho khai quật).

Và hôm nay qua bài Tin Mừng vừa nghe, chúng ta lại thấy lời kêu la của Maria Magdala, phân bua với Phêrô và người môn đệ Chúa yêu : "Người ta đã lấy cắp xác Thầy và chúng tôi cũng chẳng biết họ để xác Thầy ở đâu ?" Chúng ta sẽ cùng suy nghĩ trên câu nói này: "Người ta đã lấy cắp xác Thầy"?

Chúng ta suy nghĩ bằng cách chứng minh xác của Chúa không phải bị người ta lấy cắp đâu. Không thể bị cắp được, tức là, không thấy xác không có nghĩa là mất cắp mà là cái gì đó : điều mà cuối bài TM cũng cho ta hay : Người môn đệ Chúa yêu thấy mất xác, cụ thể hơn, thấy ngôi mộ trống, liền tin ngay : "Đức Giêsu phải sống lại từ cõi chết". Nhưng ta muốn dừng lại ở đầu bài Tin Mừng, chứ không phải cuối bài. Đầu bài là tiếng la của Maria Magdala:

"Người ta đã lấy cắp xác Thầy và chúng tôi cũng chẳng biết họ để xác Thầy ở đâu"

Người ta đã lấy cắp xác Thầy ?

Người ta là ai ? Phạm thị Hoài chia nhân loại làm 2 hạng người: "người thương tôi" và "người ghét tôi". Ta có thể lấy lối chia đó để phân chia "người ta" là ai: là những kẻ thương Chúa và là những kẻ ghét Chúa, tức là những kẻ thù của Chúa ; và những người thân yêu của Chúa. Một trong hai đã lấy xác ?

1) Những kẻ thù của Chúa đã lấy xác?

(người Do Thái, lính canh, nhà đương quyền ...)

Chúng ta sẽ chứng minh không thể như thế được. Lối chứng minh ta dùng đây, trong toán học gọi là lối chứng minh giả thuyết (nếu – giả sử). Giả sử thế này --> thì phải như vậy. Mà không như vậy --> giả sử sai. Giả sử nó giàu, nó phải đi xe chửi. Đàng này nó đi bộ suốt năm, mặc áo rách suốt tháng, ăn bo bo bốn mùa... cho tới lúc chết, tức thị mình giả sử nó giàu là sai.

-Giả sử như kẻ thù lấy trộm xác Chúa, thì khi các Tông đồ vin vào việc xác Chúa không còn nữa, để đi vênh vang giảng rằng "Chúa đã sống lại, Chúa đã sống lại, chúng tôi không thấy xác Ngài nữa". Đâu khó khăn gì để bịt miệng các Tông Đồ : Chẳng cần đe dọa tù đầy chết chóc – như đọc trong Sách Công Vụ, ta thấy rất nhiều lời đe dọa như vậy-, chỉ cần rình rình lúc các Tông Đồ đang hăng say rao giảng Chúa sống lại, lén đem xác đã trộm được để sau lưng người đang giảng hùng hồn về sống lại và nói nhẹ một câu : Quay lại đàng sau xem sao – Hẳn là vị giảng thuyết về Chúa sống lại có thao thao thế nào cũng cứng lưỡi ngay – và cử tọa được một trận cười thoải thích.

-Hoặc nếu không muốn cật công đem xác Đức Giêsu lại chỗ các TĐ đang giảng, thì kẻ thù chỉ cần một mẫu tin : Chúng tôi đã giấu xác ông Giê-su ở chỗ kia chỗ nọ – hãy đến đó, 16 Huyện Trân, Phường 5, mà nghe giảng về sống lại !

Nhưng đã không thể có như vậy, mà chỉ có những lời dọa suông. Do đó, kẻ thù đã không có được trong tay xác Đức Giê-su để bịt miệng các Tông Đồ.

"Người ta đã lấy cắp xác Thầy" . Chúng ta vừa chứng minh : người ta không thể là kẻ thù của Chúa. Vậy biết đâu "người ta" lại là "người thân" của Chúa.

2. Người thân đã lấy xác?

(Môn đệ, Tông đồ, bà con...)

Chúng ta cũng sẽ chứng minh không thể như thế !

Đây là điểm không cần đợi đến chúng ta mà Thánh Mathêu đã tỏ cho ta biết rồi. – và chỉ mình Mt (27,62tt) thuật lại thôi: "Các thượng tế, Biệt phái đến tâu Philatô : Chúng tôi còn nhớ, lúc còn sống, ông Giê-su gian dối này có nói : Khởi 3 ngày sẽ sống lại. Vậy xin quan lớn dạy cho canh mò đến ngày thứ ba, kéo môn đệ của ông ấy đến lấy xác rồi phao tin sống lại. Như thế sự lừa dối sau này còn tệ hơn sự gian dối trước kia". Philatô đáp: "Lính canh đó các ông cho canh thế nào tùy ý". Họ đã canh và niêm phong tảng đá. Canh kỹ quá làm sao các môn đệ lấy trộm xác thầy mình ?

Nhưng biết đâu các môn đệ lại không hối lộ cho lính canh để lấy trộm xác, hay rình mò đêm hôm lính canh ngủ hết rồi, đến trộm xác như Mt (lại cũng chỉ thánh Matthêu) đã cho chúng ta biết : “Thượng tế và trưởng lão rút tiền cho lính canh mà dặn các chú cứ phao tin (tin vịt) là ban đêm lúc chúng tôi đang ngủ các môn đồ của ông ấy đến lấy trộm xác. Nếu quan Philatô có biết chuyện này, chúng tôi sẽ dàn xếp để mấy chú được an toàn.” Thánh Augustino đã vạch trần sự gian trá trong lý luận trên: Nếu đã ngủ, làm sao biết là các môn đệ đến lấy cắp. Còn nếu thức, tại sao không bắt giữ. Tội nặng hơn.

Chúng ta đang chứng minh các người thân không thể lấy trộm xác Chúa vì mộ niêm phong, vì canh phòng cẩn mật. Nhưng giả như có tiền mua tiên cũng được, các môn đồ hối lộ hay làm cách nào đó .. bỏ thuốc mê – để lấy trộm được xác, thì :

Nếu trộm được xác để cải táng chỗ khác kín đáo hơn, điều này có thể tin được. Nhưng nếu trộm được xác rồi để dựa vào việc không còn xác trong mộ nữa mà rao giảng Chúa sống lại, thì các môn đồ đã làm một việc giả dối, gian xảo... Mà không ai dám chết cho việc gian xảo cả đâu. Trong khi đó các TĐ sẵn sàng chịu chết cho Tin Mừng Chúa sống lại. Vậy vì không thể sẵn sàng chết cho sự gian dối, nên suy ra môn đồ không thể lấy xác để loan tin vịt cò : "Chúa Kitô sống lại". Chúng ta thử dừng lại một chút :

Nếu các môn đồ làm việc đó thật: ăn trộm xác để phao tin sống lại: thì may chi người chủ mưu, người đầu têu dám sẵn sàng chịu nhục hình chịu chết để lỡ rồi cho lỡ luôn, sẵn sàng chết cho trò chơi dối trá của mình, chứ những kẻ ăn theo, những cộng tác viên, chắc không ai đủ can đảm để chịu đấm chịu đá chịu chết cả. Những kẻ đó mới vài cú đấm, mới vài roi quất, chưa cần dĩa dao gươm súng đã vội chấp tay: dạ em xin khai, tội em đã giấu xác ông Giê-su ở chỗ kia chỗ nọ, thẳng kia là kẻ bày trò, thẳng nọ là kẻ chủ mưu...

Sự thật thì thế nào: tất cả các TĐ – trừ Gioan chết già - và biết bao đồ đệ khác sẵn sàng chết cho chân lý nền tảng của Kitô giáo nay : “Ông Giê-su đã chết mà Phaolô quả quyết đã sống lại” –điều mà những kẻ ngoại cuộc nói một cách lạnh lùng khi tiếp tục giam Phaolô vì lý do đó.

Maria Mađalena nói : người ta đã lấy trộm xác thầy và không biết hiện giờ họ để đâu ? Chúng ta cùng với người môn đệ Chúa thương trả lời rằng : Chẳng người ta nào lấy trộm xác đâu – Kẻ thù lẫn người thân không ai lấy cả. Nhưng không còn xác nữa là phải hiểu Chúa sống lại từ cõi chết như lời Kinh-thánh.

Trừ một mình người môn đệ Chúa yêu tin ngay là Chúa Giêsu Kitô đã sống lại, khi thấy ngôi mộ trống, khi thấy xác Chúa Giêsu không còn ; còn các người khác phải chờ tới lý chứng thứ hai là "các lần Chúa hiện ra" thì mới tin là Thầy mình đã sống lại

Đức Giêsu sống lại được mừng cực kỳ long trọng đêm qua và hôm nay: là đỉnh cao nhất của Năm phụng vụ. Nhưng không chỉ “đêm” qua và hôm nay, mà mỗi Thánh lễ đều là một lần chúng ta cử hành câu chuyện cực kỳ huyền diệu đó : Đây là Mầu nhiệm Đức tin : "Lạy Chúa, chúng con loan truyền việc Chúa chịu chết và tuyên xưng việc Chúa sống lại, cho tới khi Chúa lại đến". Điều chúng ta cử hành trong thánh lễ cũng là một phần những điều chúng ta tuyên xưng trong Kinh Tin Kính này.

Lm. Anphong Nguyễn Công Minh, ofm

RẤT MỤC TÔN TRỌNG

QUÀ TẶNG TIN MỪNG:

Thứ Hai tuần V MÙA CHAY:

RẤT MỤC TÔN TRỌNG

Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ



Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://youtu.be/3Lw2p-b9Duw>

Họ cứ nài ép Ngài trả lời, vì thế Ngài đứng lên và bảo họ: **“Ai trong các ông sạch tội thì ném đá chị này trước đi!”**. (Ga 8, 7).

Kính thưa Anh Chị em,

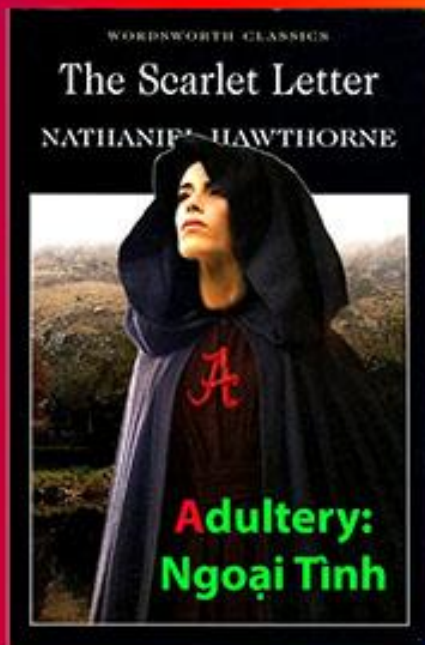
Trong Tin Mừng hôm nay, các nhà lãnh đạo tôn giáo dẫn đến Chúa Giêsu một người phụ nữ ngoại tình cốt **làm mọi nhử để bắt Ngài**. Chính Ngài, người họ nhắm tới, chứ không phải người phụ nữ này. Khi làm vậy, họ thể hiện một sự thiếu tôn trọng sâu sắc đối với cô. Ngược lại, với cô, Chúa Giêsu **‘rất mục tôn trọng!’**.

Qua đó, Ngài thầm nhắc cho các nhà lãnh đạo tôn giáo đó rằng, **nếu cô ấy đã phạm tội thì họ cũng đã phạm tội và đang phạm tội khi đem cô đến với Ngài theo cách này**. Ngài bảo đảm với cô rằng, **Ngài không lên án cô, Thiên Chúa cũng không!** Và Ngài kêu gọi cô sống sao cho phù hợp hơn với phẩm giá của cô là quý nữ của Thiên Chúa, **“Thôi, chị cứ về đi và từ nay đừng phạm tội nữa!”**. Ngài **‘cắt đi’ “Chữ A màu đỏ” trên áo cô!**

**“Chữ A Màu Đỏ”,
“The Scarlet Letter”,
của Nathaniel Hawthorne
nói về một phụ nữ ngoại tình
buộc phải mang chiếc áo
có thêu chữ “A” màu đỏ,
(Adultery = Ngoại Tình) .**



**Người ta
muốn Ngài
đồng tình
giết chết
kẻ có tội,**



**Ngài
những muốn
cứu sống
kẻ buộc tội
lẫn người
có tội.**

Giowan viết, **“Thiên Chúa không sai Con mình đến thế gian để lên án thế gian, nhưng để thế gian nhờ Ngài mà được cứu”**. Lời kêu gọi dành cho chúng ta là **hiện tại hoá - nhờ quyền năng Thánh Thần** - sự hiện diện mang lại sự sống, không phán xét của tình yêu **Thiên Chúa**, **Đáng ‘rất mực tôn trọng’** mỗi người, **bất kể lỗi lầm quá khứ của chúng ta, và chúng ta được mời gọi sống với nhau theo cách tương tự.**

Việc các kinh sư và biệt phái dẫn người phụ nữ đến với Chúa Giêsu là câu trả lời đơn giản cho sự ‘thất bại đạo đức’ của cô ta, kết án tử hình bằng cách ném đá. Đây không phải là cách giải quyết những thất bại đạo đức của Chúa Giêsu! **Những người đưa cô đến chỉ nhìn thấy cô qua quá khứ gần đây của cô; đang khi Ngài nhìn cô cách rộng lượng hơn nhiều. Ngài nhìn thấy toàn bộ bức tranh đời cô - không chỉ một phần nhỏ của nó - nhưng toàn cảnh cuộc**

đời cô và 'rất mực tôn trọng'. Ngài thấy cô còn có một tương lai, một tương lai mà những người đưa cô đến hẳn sẽ không chấp nhận cho cô.

Khi Chúa Giêsu nhìn bạn và tôi, Ngài cũng nhìn thấy toàn bộ bức tranh; **Ngài không bị ám ảnh bởi một hoặc hai chi tiết của nó. Ngài nghe toàn bộ câu chuyện cuộc đời chúng ta chứ không chỉ vài dòng trong câu chuyện của mỗi người.** Chúa Giêsu biết rằng, câu chuyện của bạn và tôi còn dang dở và sẽ chỉ hoàn tất khi Ngài đến **"biến đổi thân xác hèn hạ của chúng ta thành bản sao thân xác vinh hiển của Ngài"**.

Anh Chị em,

"Ai trong các ông sạch tội, thì cứ việc lấy đá mà ném trước đi!". Bối cảnh Tin Mừng hôm nay quả là một trong những tuyệt phẩm **"Thiên"**. Người ta mời Chúa Giêsu làm quan toà xét kẻ có tội; bỗng dưng, **Ngài trở thành chánh án xét kẻ cho mình là vô tội. Người ta chờ Ngài kết án bị cáo; bỗng dưng, Ngài tra vấn các nguyên cáo.** Người ta mang đá để ném vào một người yếu thế; bỗng dưng, **Ngài ném trở ra một lời cứng hơn đá trúng tim những người ý mạnh. Đá ném vào giết chết tội nhân, lời ném ra cứu sống người 'công chính'.** **Người ta muốn Ngài đồng tình giết chết kẻ có tội, Ngài 'rất mực tôn trọng' mọi người, những muốn cứu sống kẻ buộc tội lẫn người có tội.**



Chúng ta có thể cầu nguyện,

"Lạy Chúa, Đấng 'rất mực tôn trọng' con, **cho con 'một mực kính trọng' Chúa trong con và trong anh chị em con!"**, Amen.



**“Lạy Chúa,
cho con
'một mực kính trọng'
Chúa trong con
và trong anh chị em con!”**

(**lời nhắn:** mọi người đều có thể yêu cầu được nhận bài suy niệm ngắn gọn tương tự của cùng tác giả **trong mỗi ngày**, xin liên lạc qua email: minhanhhue06@gmail.com – xin cảm ơn).

Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ

Hẹn gặp lại

Tìm đọc “Chữ A Màu Đỏ”, “The Scarlet Letter”, của Nathaniel Hawthorne - nói về một phụ nữ ngoại tình buộc phải mang chiếc áo có thêu chữ “A”, “Adultery”, “Ngoại Tình” màu đỏ.



Nhà văn Nathaniel Hawthorne (1804-1864)

[VỀ MỤC LỤC](#)

Chúa Kitô trút bỏ mọi vinh quang bằng lòng chịu chết vì yêu thương

Chuyên mục:

TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN

Chúa Kitô trút bỏ mọi vinh quang bằng lòng chịu chết vì yêu thương

Phêrô Phạm Văn Trung



Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/4a5GWYX>

Hôm nay Chúa Nhật Lễ Lá, chúng ta bước vào Tuần Thánh. Các bài đọc nhắc nhở chúng ta về cuộc khổ nạn và cái chết của Chúa Cứu Thế. Chúng ta suy ngẫm về cuộc thương khó của Chúa, về **cái giá Ngài đã trả để cứu chuộc chúng ta, không chỉ hôm nay hay suốt Tuần Thánh này mà cả cuộc đời mình. Được chìm sâu vào Cuộc Khổ Nạn lớn lao của Chúa Giêsu là đặc ân dành cho chúng ta.**



1. Căn tính của Chúa Giêsu: Con Người ngự bên hữu Đấng Toàn Năng.

Trong trình thuật Cuộc Khổ Nạn của Chúa Giêsu theo Thánh Máccô, thần tính của Chúa Giêsu xuất hiện một cách hết sức rõ ràng. Chúa Giêsu dường như **không quan tâm trả lời những cáo buộc chống lại Ngài**, ngay cả những lời buộc tội sai trái rằng Ngài sẽ phá hủy Đền Thờ: **“Chúng tôi có nghe ông ấy nói: Tôi sẽ phá Đền Thờ này do tay người phạm xây dựng, và nội ba ngày, tôi sẽ xây một Đền Thờ khác, không phải do tay người phạm!...Vị thượng tế đứng lên giữa hội đồng hỏi Chúa Giêsu: Ông không nói lại được một lời sao? Mấy người này tố cáo ông gì đó? Nhưng Chúa Giêsu vẫn làm thinh, không đáp một tiếng”** (Mc 14: 58-61). Nhưng có một điều **Ngài quan tâm trả lời: câu hỏi về căn tính của Ngài**. Chúng ta đọc thấy rằng khi bị đưa ra trước Tòa Công Luận, người ta hỏi Chúa Giêsu: **“Ông có phải là Đấng Kitô, Con của Đấng Đáng Chúc tụng không?”** (Mc 14:61). Chúa Giêsu bình tĩnh trả lời: **“Phải, chính thế”** (Mc 14:62). Trong Tin Mừng theo Thánh Máccô, Chúa Giêsu không bao giờ tự xưng là Đấng Kitô. Thỉnh thoảng, nếu có ai đó biết Ngài là Đấng Kitô thì Ngài cũng cấm không cho nói ra. **Nay lần đầu tiên Ngài nói rõ mình là Đấng Kitô và còn giải thích đó là một Đấng Kitô có thiên tính**. Ngài tự nhận mình là nhân vật “Con Người” từ trời cao mà đến: **“Rồi các ông sẽ thấy Con Người ngự bên hữu Đấng Toàn Năng và ngự giá mây trời mà đến”** (Mc 14: 62). Khi nói như vậy Chúa Giêsu muốn cho Tòa Công Luận biết rằng Ngài là Con Người mà sách Daniel đã báo trước: **“Trong những thị kiến ban đêm, tôi mãi nhìn thì kìa: có ai như một Con Người đang ngự giá mây trời mà đến. Ngài tiến lại gần bên Đấng Lão Thành và được dẫn đưa tới trình diện”** (Đn 7:13-14). Tuyên bố này của Chúa Giêsu ngay lập tức đã khiến vị thượng tế xé áo choàng của mình, vốn là điều bị cấm theo lề luật: **“Tư tế lớn nhất trong hàng anh em nó, người đã được đổ dầu tấn phong lên đầu và được trao quyền khi mặc phẩm phục, thì không được xoa tóc và xé áo”** (Lv 21:10). Nhưng đó là cử chỉ vị thượng tế đã làm. **Ông muốn**

bày tỏ sự phản bác và khinh thị, vì làm sao một tên tội phạm bị trói tay như thế lại có thể là Con Người ngự bên hữu Đấng Toàn Năng được! Rồi khi bị dẫn ra trình diện trước Philatô, Chúa Giêsu cũng không đáp lại bất cứ điều gì chống lại Ngài: “*Các thượng tế tố cáo Ngài nhiều tội, nên ông Philatô lại hỏi Ngài: Ông không trả lời gì sao? Nghe kia, họ tố cáo ông biết bao nhiêu tội! Nhưng Chúa Giêsu không trả lời gì nữa, khiến ông Philatô phải ngạc nhiên*” (Mc 15: 3-5). Nhưng khi Philatô hỏi về chức vụ của Ngài: “**Ông là vua dân Do Thái sao?**” thì ở đây một lần nữa, Chúa Giêsu sẵn sàng trả lời về căn tính của Ngài. Câu trả lời khẳng định nhẹ nhàng: “**Đúng như ngài nói đó**” (Mc 15: 2). Ở đây Chúa Giêsu thừa nhận có vai trò đó, dù trong một hoàn cảnh vô cùng mỉa mai. Chính vì thế mà binh lính chế nhạo Ngài: “**Chúng khoác cho Ngài một tấm áo điều, và kết một vòng gai làm vương miện đặt lên đầu Ngài. Rồi chúng bái chào Ngài: Vạn tuế Đức Vua Dân Do Thái! Chúng lấy cây sậy đập lên đầu Ngài, khạc nhổ vào Ngài, và quỳ gối bái lạy**” (Mc 15:17-19).



Thánh Máccô không bỏ lỡ điều trớ trêu đó. Thánh sử muốn nói dù đúng là Vua Dân Do Thái và Con vua Đavít, Chúa Giêsu cũng được hiểu là Vua của những người lính đó, của muôn dân nước, như tiên tri Samuel kể rằng Thiên Chúa phán với vua Đavít: “*Khi ngày đời của người đã mãn và người đã nằm xuống với cha ông, Ta sẽ cho dòng dõi người đứng lên kế vị người - một người do chính người sinh ra, và Ta sẽ làm cho vương quyền của nó được vững bền*” (2Sm 7:12). Khi xưa Vua Đavít đã thống nhất các chi tộc Israel thì nay Chúa Giêsu bị coi là tội phạm, bị treo cao trên thập tự giá, và khi trút hơi thở, lại được viên quan bách quản người Rôma khẳng định trong ngõ ngách: “**Quả thật, người này là Con Thiên Chúa**” (Mc 15:39). Như vậy, chính viên quan Rôma này đã trả lời cho câu hỏi được đưa ra trước Tòa Công Luận: “**Ông có phải là Đấng Kitô, Con của Đấng Đáng Chức Tụng không?**” (Mc 14:61). **Đây là lần đầu tiên trong các sách Tin Mừng có một người dân ngoại nhận ra căn tính của Chúa Giêsu là Con**

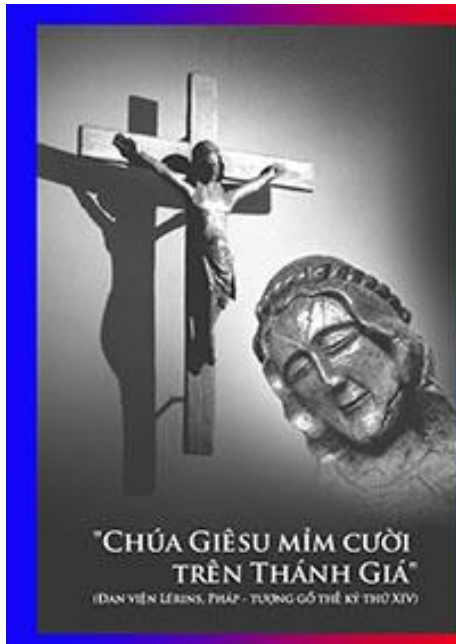
Thiên Chúa. Con Người ấy là Con Thiên Chúa, sẽ tập hợp muôn dân nước trong quyền năng và vinh quang của Ngài vào ngày sau hết. Chúa Giêsu đã báo trước cho các môn đệ của Ngài về điều này: **“Bấy giờ thiên hạ sẽ thấy Con Người đầy quyền năng và vinh quang ngự trong đám mây mà đến. Lúc đó, Ngài sẽ sai các thiên sứ đi, và Ngài sẽ tập hợp những kẻ được Ngài tuyển chọn từ bốn phương về, từ đầu mặt đất cho đến cuối chân trời”** (Mc 13:26-27). **Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, được Chúa Cha sai đến để cứu chuộc tất cả chúng ta, qua khổ hình thập giá. Đó là một trong những chân lý mầu nhiệm nhất của Kitô giáo.**

2. Chúa Giêsu hoàn toàn bằng lòng chịu chết trên cây thập tự.

Ngài im lặng trước những cáo buộc chống lại mình. Ngài không quan tâm đến việc bảo vệ mình trước những cáo buộc sai trái, nào là phá đền thờ, nào là không nên nộp thuế cho Xêda. Ngài không quan tâm đến việc thuyết phục chính quyền về sự vô tội của mình. Sự im lặng của Ngài đã được báo trước khi tiên tri Isaia nói về **Người Tôi Tớ Đau Khổ: “Bị ngược đãi, người cam chịu nhục, chẳng mở miệng kêu ca; như chiên bị đem đi làm thịt, như cừu câm nín khi bị xén lông, người chẳng hề mở miệng”** (Isaia 53:7). **Ngài lên Giêrusalem là để chết. Ngài đang thực hiện kế hoạch của Thiên Chúa Cha: chết để cứu độ nhân loại.** Cái chết của Ngài là do Ngài hoàn toàn tự nguyện chấp nhận, trọn vẹn vâng theo Thánh Ý của Chúa Cha. Chúa Giêsu cho thấy lời tiên tri Isaia đã ứng nghiệm nơi Ngài: **“Thiên Chúa đã muốn ngài phải bị nghiền nát vì đau khổ. Nếu ngài hiến thân làm lễ vật đền tội... ý muốn của Thiên Chúa sẽ thành tựu... Vì đã nếm mùi đau khổ, người công chính, tôi trung của Ta, sẽ làm cho muôn người nên công chính và sẽ gánh lấy tội lỗi của họ... Bởi vì ngài đã hiến thân chịu chết, đã bị liệt vào hàng tội nhân; nhưng thực ra, ngài đã mang lấy tội muôn người và can thiệp cho những kẻ tội lỗi”** (Is 53:10-12).

Tin Mừng theo Thánh Máccô nói chi tiết về cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu. Những chi tiết này sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn tình yêu bao la của Chúa Giêsu dành cho chúng ta khiến Ngài sẵn lòng chịu đau khổ và chịu chết. Trong bài đọc thứ hai Thánh Phaolô đã suy niệm thật sâu xa: **“Chúa Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế. Ngài lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự”** (Pl 2:6-8).

Những suy niệm này cũng giúp chúng ta hiểu rõ hơn mức độ nghiêm trọng của tội lỗi vốn gây ra cuộc khổ nạn và cái chết của Chúa Giêsu. Chúng ta **hoán cải và thay đổi cuộc sống mình như thế nào để không làm cho thập giá của Chúa Giêsu, của những người khác và của chính mình nặng thêm vì tội lỗi của chúng ta?**



**Một Thiên Chúa
ở cùng chúng ta,
một Thiên Chúa
không hề
xa lạ với con người.**

Chúng ta tập trung vào những giờ phút cuối cùng trong cuộc đời trần thế của Chúa Giêsu. Chúng ta khắc ghi vào tâm hồn chúng ta một cách rõ ràng hơn hình ảnh **một Thiên Chúa ở cùng chúng ta, một Thiên Chúa không hề xa lạ với con người**. Chúa Giêsu, dù là Thiên Chúa, đã hành xử như một tội tớ, phục vụ tất cả các môn đệ của Ngài khi xưa và phục vụ tất cả chúng ta ngày nay, sẵn sàng hy sinh mạng sống của mình, đổ chính máu mình ra: **Ngài bảo các ông: "Đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra vì muôn người"** (Mc 14: 24). **Chúa Giêsu luôn tìm Thánh Ý của Chúa Cha trong mọi sự, không tìm cách làm theo ý mình, ngay cả trong thời điểm đau thương và chết chóc như thế này: "Ábba, Cha ơi, Cha làm được mọi sự, xin cất chén này xa con. Nhưng xin đừng làm điều con muốn, mà làm điều Cha muốn"** (Mc 14:36).



3. **Vâng phục Thiên Chúa Cha là bản chất của Chúa Giêsu.**

Đối với Chúa Giêsu, vâng phục là lắng nghe và làm theo Chúa Cha yêu dấu của Ngài. Việc Chúa Giêsu đi vào thế gian hiến mình làm tội tớ, chịu khổ hình, đau đớn, nhục nhằn, **không bao giờ là sáng kiến mang tính anh hùng cá nhân của một người con muốn chứng tỏ bản thân mình với Cha mình.** Trong những hành động này, Chúa Giêsu đang lắng nghe và **vâng theo tiếng nói thần linh của Chúa Cha, bằng chính tình yêu thần linh của Ngài dành cho Chúa Cha.** Đó là một sự đáp trả đầy yêu thương đối với một kế hoạch yêu thương và là một sự **vâng phục tuyệt đối tự do đối với một ý muốn không hề bắt buộc phải làm.** Trong tâm tình lắng nghe và vâng phục này, giữa Chúa Cha và Chúa Con, không có giây phút nào xa cách, sợ hãi hay nghi ngờ, mà chỉ có **tình yêu vô điều kiện và không dè sẻn từ Chúa Cha. Và sự đáp trả của Chúa Giêsu đối với tình yêu của Chúa Cha cũng vô điều kiện, không giới hạn và không giữ lại gì.**

Mọi người tìm cách làm theo ý mình, nhưng Chúa Giêsu **chỉ tìm kiếm ý muốn của Chúa Cha như Ngài nói: “Tôi không tìm cách làm theo ý riêng Tôi, nhưng theo ý Đấng đã sai Tôi”** (Ga 5:30). Chính sự vâng phục này đã thể hiện sự trọn hảo của Chúa Con, và biểu lộ Ngài là ai, như Ngài đã phán: **“Tôi không thể tự ý mình làm gì”.** Ngài là “*Thiên Chúa thật bởi Thiên Chúa thật*”, là một với Chúa Cha nên luôn hành động cùng với Chúa Cha trong bất cứ điều gì, dù trong suy tưởng hay trong hành động, tất cả đều theo ý muốn và vì sự vinh hiển của Cha Ngài.

Để hoàn thành ý muốn của Chúa Cha, Chúa Con phải bước vào cái chết, và qua cái chết, trỗi dậy trong sự phục sinh, hoàn thành trọn vẹn ý định vĩnh cửu của Chúa Cha. Việc Ngài đi vào cái chết là do chính Ngài tự nguyện: **“Mạng sống của Tôi, không ai lấy đi được, nhưng chính Tôi tự ý hy sinh mạng sống mình. Tôi có quyền hy sinh và có quyền lấy lại mạng sống ấy”** (Ga 10:18). Ngài bước vào lãnh địa tối tăm của cái chết mà chưa ai từng bước vào đó, **với tất cả sự tin tưởng vào thẩm quyền mà Chúa Cha ban cho Ngài để phá vỡ quyền lực của cái chết, và bước ra trong chiến thắng vì đã hoàn thành công việc mà Cha Ngài đã giao cho Ngài làm.** Việc Ngài tự ý đi vào cái chết là một hành vi vâng phục thánh ý Chúa Cha, để bày tỏ tình yêu của Ngài đối với Chúa Cha như Ngài nói: **“Nhưng chuyện đó xảy ra là để cho thế gian biết rằng Thầy yêu mến Chúa Cha và làm đúng như Chúa Cha đã truyền cho Thầy”** (Ga 14:31). Cái chết của Ngài bày tỏ tình yêu của Ngài đối với Chúa Cha, đồng thời mặc khải tình yêu của Chúa Cha dành cho nhân loại. Chính tình yêu này của Chúa Cha, biểu lộ qua cái chết vâng phục của Chúa Con, đã mang lại cho con người vô vàn ân sủng rạng ngời, như Thánh Phaolô diễn tả: **“Theo ý muốn và lòng nhân ái của Ngài [Thiên Chúa], Ngài đã tiên định cho ta làm nghĩa tử nhờ Chúa Giêsu Kitô, để ta hằng ngợi khen ân sủng rạng ngời, ân sủng Ngài ban tặng cho ta trong Thánh Tử yêu dấu. Trong Thánh Tử, nhờ máu Thánh Tử đổ ra chúng ta được cứu chuộc, được thứ tha tội lỗi theo lượng ân sủng rất phong phú của Ngài. Ân sủng này, Thiên Chúa đã rộng ban cho ta cùng với tất cả sự khôn ngoan thông hiểu”** (Ep 1:5-8). Chúng ta, những người đã lãnh nhận ân sủng của Thiên Chúa qua Chúa Giêsu, được

mời gọi sống theo ân sủng, nghĩa là **sống theo Lời và gương mẫu đời sống của Chúa Giêsu** để ân sủng của Ngài thấm thấu vào tâm tưởng, diễn ngôn, hành vi và thái độ của chúng ta trong cuộc sống thực tế hàng ngày.



Xin cho những lời của tiên tri Isaia, trong bài đọc thứ nhất, ứng nghiệm không chỉ trên Chúa Giêsu mà trên cả mỗi người chúng ta: ***“Thiên Chúa là Chúa Thượng đã cho tôi nói năng như một người môn đệ, để tôi biết lựa lời nâng đỡ ai rã rời kiệt sức... Thiên Chúa là Chúa Thượng đã mở tai tôi, còn tôi, tôi không cưỡng lại, cũng chẳng tháo lui”*** (Isaia 50:4-7).

Phêrô Phạm Văn Trung,
Hẹn gặp lại

VỀ MỤC LỤC

QUAN NIỆM SAI LÀM VỀ QUYỀN BÍNH

Chuyên đề:
SỨC MẠNH TÌNH YÊU
do Linh Mục Tiến Sĩ Tâm Lý
Peter Lê Văn Quảng phụ trách

63. QUAN NIỆM SAI LÀM VỀ QUYỀN BÍNH



Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3OxmPu2>

Bà mẹ lấy làm lạ sao mọi sự lại yên tĩnh như thế và bà đâm ra nghi ngờ, nên quyết định đi rào thử một vòng. Bà khám phá ra **cậu bé Bình 2 tuổi rưỡi đang bận bịu, lom khom nhét giấy vệ sinh vào cầu tiêu lần nữa**. Cậu bé đã bị đánh nhiều lần vì cái tội đã nhét giấy làm nghẹt cầu tiêu. Một cách giận dữ, bà mẹ la lên: **“Con ơi! Đã bao lần mẹ đã phải đánh con vì việc làm như thế, tại sao con không chừa?”** Thế rồi, bà chụp lấy cổ cậu bé, kéo quần nó xuống và quất đít nó. Nhưng chỉ một lúc sau, **ngay chiều hôm đó ba nó khám phá ra nhà cầu lại bị nghẹt nữa**.

Bị ăn nhiều trận đòn cho cùng một hành động, **tại sao cu bé vẫn tiếp tục, không chừa?** Có phải nó còn quá nhỏ, chưa đủ hiểu? Không phải vậy! **Cậu bé biết chính xác điều nó đang làm. Nó cố ý lập lại hành vi lỗi lầm đó. Dĩ nhiên, nó không biết tại sao.** Nhưng hành động của nó nói cho chúng ta tại sao. Cha mẹ nó bảo: “Không được, không được như vậy”. Hành động nó nói: **“Tôi tỏ cho thấy, tôi làm được điều đó. Không thành vấn đề cái gì sẽ xảy ra”**.

Nếu hình phạt sẽ làm cho cậu bé ngưng việc nghịch ngợm phá phách, một cái phết đít cũng đủ để cảnh cáo và mang lại kết quả. **Nhiều lần phết đít cũng không mang lại được kết quả nào. Vậy cái gì là sai?**

Trong những bài trước chúng ta đã đề cập đến **sự thay đổi của xã hội để mang lại một nhận thức về sự dân chủ như một nền tảng cho cuộc sống chúng ta ngày hôm nay**. Dân chủ ám chỉ sự **bình quyền của con người, vì thế cha mẹ nên đóng vai trò của một người dìu dắt, hướng dẫn, giáo dục hơn là của một kẻ có quyền. Quyền hành ám chỉ sự thống trị, có nghĩa là người này có quyền thống trị trên người kia. Không thể có sự thống trị như thế**

giữa những người bình quyền với nhau. Sự thống trị bằng vũ lực hoặc quyền bính phải được thay thế bằng những ảnh hưởng thanh cao, đẹp đẽ hơn.



Thường phạt nằm trong hệ thống của **xã hội độc tài**, ở đó chính quyền thích địa vị thống trị, họ có đặc quyền ban phát thưởng hay phạt tùy theo công đức của người dân. **Chỉ có họ mới có quyền quyết định những ai đáng thưởng và những ai đáng phạt.** Và vì hệ thống của xã hội độc tài đặt nền tảng trên sự **thiết lập vững chắc quyền hành thống trị, nên những phán quyết như thế được dân chúng chấp nhận như một phần của cách sống.** Trẻ con quan sát, chờ đợi, và hy vọng một ngày nào đó chúng cũng có thể trở thành những con người có được những quyền hành lớn lao như vậy. **Ngày nay, cấu trúc của xã hội chúng ta đã thay đổi. Trẻ con có quyền bình đẳng về xã hội so với người lớn và chúng ta cũng không còn thích những đặc quyền hay vị thế ưu tiên hơn chúng.** Quyền bính của chúng ta trên con trẻ trong thế giới ngày nay cũng không còn thích hợp nữa. Và chúng biết điều đó. Chúng không còn công nhận chúng ta như những kẻ có quyền trên chúng nữa.

Chúng ta phải biết nhận ra rằng **những cố gắng áp đặt ý muốn của chúng ta trên con cái là vô ích.** Hình phạt không mang lại khuất phục lâu dài. Trẻ con ngày nay muốn chấp nhận một số hình phạt để xác nhận quyền lợi của chúng. **Nhiều cha mẹ vẫn còn lầm lẫn nghĩ rằng hình phạt sẽ mang lại kết quả mà không biết rằng với những phương pháp đó họ chẳng bao giờ đi đến thành công.** Có thể là có một kết quả tạm thời do hình phạt. Nhưng hãy nhớ rằng nếu cùng một hình phạt được lập đi lập lại nhiều lần thì điều đó cho thấy hình phạt đó không mang lại kết quả. Trái lại, **việc áp dụng hình phạt chỉ giúp đứa trẻ phát triển sức kháng cự và sự bất tuân đối với chúng ta mà thôi.**

Cô bé Quyên 6 tuổi gây lộn suốt cả buổi sáng. Nó làm eo không chịu ăn sáng. Mẹ nó rầy nó. Nó quay sang đánh nhau với em nó 4 tuổi. Mẹ nó đem nó vào phòng nhốt nửa tiếng đồng hồ. Nó lôi mấy nhánh hoa ra khỏi bình. Mẹ nó mắng nó và dọa đánh nó. Nó lại bắt con mèo hàng xóm

đang chạy vào phòng nó và cột lại. Mẹ nó lôi cổ nó ra và bắt ngồi vào chiếc ghế trong bếp trong lúc bà chuẩn bị cho bữa ăn chiều. Cuối cùng nó ném nguyên ly sữa lên sàn nhà. Mẹ nó không chịu nổi nữa, lôi nó vào phòng, phết đít nó, và không cho nó ra khỏi phòng chiều hôm đó. Một giờ sau mọi sự im lìm. Bà mẹ nghĩ rằng nó ngủ yên. Nhưng thực tế không phải như vậy. Bà rất ngạc nhiên khi bà vào phòng nhìn thấy chiếc màn cửa sổ trong phòng nó bị cắt thành những mảnh nhỏ. Bà mẹ phải kêu lên: **“Con ơi! Mẹ phải làm gì bây giờ với con?”**

Bé Quyên giấu sự thất vọng của mình đằng sau sự phá hoại đó. Hành động của nó nói lên rằng ít nhất là bà biết rằng tôi vẫn còn có mặt ở đây. Khi bà mẹ của Quyên được thúc đẩy bởi sự giận dữ dùng hết hình phạt này đến hình phạt khác, cô bé với hành vi của nó đã nói cho mẹ nó rằng: **“Nếu bà có quyền làm khổ tôi, tôi cũng có quyền làm khổ bà”**. Cứ thế, **tiến trình của hận thù và trả thù thì thật là kinh khủng. Bà mẹ càng phạt, bé Quyên càng thù hận. Và kết quả của hình phạt là một sự báo thù đáng tiếc xảy ra. Hãy nhớ rằng trẻ con bao giờ cũng uyển chuyển hơn người lớn. Chúng có thể tưởng tượng nhiều hơn và chịu đựng lâu dài hơn cha mẹ.** Kết quả là bà mẹ không chịu đựng nổi nữa nên đã phải lắc đầu và kêu lên: “Con ơi! Mẹ không biết phải làm gì với con bây giờ?”

Cái quan niệm **“phải vâng lời hoặc chịu phạt”** cần phải được thay thế bởi quan niệm **“cộng tác và trọng kính lẫn nhau”**. Trẻ con **chưa có kinh nghiệm và cần có sự chỉ dạy. Chúng cần được huấn luyện và cần sự dẫn dắt của chúng ta. Một người lãnh đạo tốt luôn biết khích lệ và gây cảm hứng cho những đệ tử của mình có những hành động thích hợp với hoàn cảnh của cuộc sống.** Con cái chúng ta cần sự hướng dẫn. Chúng sẵn sàng chấp nhận sự hướng dẫn của chúng ta **nếu chúng ta biết kính trọng chúng như những con người bình quyền có quyền quyết định những điều chúng sẽ làm.** Sự xúc phạm đến phẩm giá của con trẻ phải được quan tâm, nhất là khi chúng bị đánh đập. Cha mẹ nên học cách thức **sai khiến đưa trẻ làm sao để nó có sự đồng ý muốn vâng nghe những đòi hỏi của bố mẹ.** Chúng ta có thể tạo nên một môi trường luôn biết quan tâm và trọng kính lẫn nhau, đồng thời cũng biết cung ứng **nhiều cơ hội cho đứa trẻ học cách sống thoải mái và hạnh phúc với người khác.** Chúng ta có thể làm những điều đó mà **không cần tỏ ra quyền bính, vì quyền bính chỉ sinh sự chống đối và làm mất đi ý nghĩa và mục đích của việc huấn luyện con trẻ.**

Trong những khóa huấn luyện về phương cách mới cho việc giáo dục con trẻ, chúng ta thường chia sẻ cho nhau về những kinh nghiệm giáo dục như: nhiều lúc con cái đã làm chúng ta nổi giận đến nỗi chỉ muốn phết đít hoặc phạt ngay một đứa trẻ. **Chúng ta nên thành thật chấp nhận rằng sở dĩ chúng ta đã hành động như vậy là vì chúng ta muốn làm giảm bớt cảm giác căng thẳng, thất vọng của chúng ta hơn là cho thấy rằng chúng ta phạt đứa trẻ vì lợi ích riêng của nó.** Đồng thời chúng ta cũng còn có cảm giác này nữa là: chính đứa trẻ thật sự cũng cần hình phạt đó. Thật ra, chính hành vi của đứa trẻ có những mục đích này: hoặc muốn tỏ cho chúng ta thấy rằng **nó là xấu, hoặc muốn đưa chúng ta đi vào trong cuộc tranh chấp quyền**

hành, hoặc để trả thù cho những bất công mà nó đã phải chịu trước đây. Vì thế, **khi chúng ta phạt nó, chúng ta rơi vào đúng hướng đi của nó, chúng ta đã rơi vào đúng bẫy của nó.**

Vấn đề nằm ở chỗ là: chúng ta đều là những con người, những con người với đầy những bất toàn. **Thường thì chúng ta hành động như những con người bình thường hơn là những nhà giáo gương mẫu.** Khi con trẻ làm chúng ta thất vọng chúng ta nghĩ rằng chúng ta có quyền sửa phạt chúng nó và chúng ta không cảm thấy chút mặc cảm nào về chuyện đó. Những lúc như thế, cảm giác của chúng ta như muốn nói với chúng ta rằng: **“Vâng, tôi phạt chúng vì chúng đòi hỏi chuyện đó. Tôi biết điều đó vô ích nếu xem là phương cách giáo dục, nhưng điều đó làm cho tôi cảm thấy dễ chịu hơn”.** Chúng ta phải can đảm nói lên những lời chân thành của con người bất toàn của chúng ta đó, vì **xem ra hình phạt mà chúng ta đã sử dụng không phải vì lợi ích của con trẻ mà là để xả bớt cơn giận dữ của chúng ta mà thôi.**

Đây là điều mà chúng ta cần phải xét lại: **Hình phạt mà chúng ta đang dùng có phải là vì lợi ích cho người ấy hay chỉ để xả bớt cơn giận của chúng ta và cũng để thỏa mãn lòng tự ái của chúng ta mà thôi.**



Trong xã hội dân chủ ngày nay, chúng ta không có quyền làm điều đó và cũng không được phép làm như thế bao giờ ngay cả đối với con trẻ, và càng không được phép hành xử như thế đối với người lớn vì nó phản tác dụng, bởi đó là một cái gì phản cảm, phản giáo dục, phản nhân tâm và ngay cả phản đạo lý. Thế mà những điều đó lại xảy ra hàng ngày trong xã hội chúng ta hôm nay nhất là trong lãnh vực xã hội, gia đình và tôn giáo. **Và nếu chúng ta biết rõ đó là một sai lầm to lớn, bắt buộc chúng ta phải sửa sai, không có gì phải mặc cảm vì con người là bất toàn, còn nhiều khiếm khuyết. Thượng Đế ban cho chúng ta quyền hành không phải để thống trị người khác theo ý muốn chúng ta, nhưng để chúng ta phục vụ trong sự yêu thương và tôn kính lẫn nhau.**

Lm. Peter Lê Văn Quảng

Hẹn gặp lại



VỀ MỤC LỤC

Sự phong phú của Lời Chúa

LECTIO DIVINA

Tác phẩm:
“HÃY NUÔI MÌNH BẰNG LỜI”

Nguyên tác:
Nourris-toi de la Parole
Père Christophe de Dreuille

Fr. Bảo Tịnh O.Cist chuyển ngữ



Tủ Sách Đan viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca, Nha Trang.

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3S9Nb7J>

Chương 2

Sự phong phú của Lời Chúa

Kinh Thánh bằng nhiều cách **chứng thực sức mạnh của Lời Chúa là Lời Sự Sống cho ai tiếp nhận và tuân giữ. Được Cha ban cho, Lời này thực hiện một sự phong phú kỳ diệu**

trong các tâm hồn. Trong số các hiệu quả của Lời làm, chúng tôi ưu tiên ghi lại bốn hiệu quả để đưa vào trình bày Lectio divina:

- Lời Chúa làm cho chúng ta thành **những con người, theo hình ảnh của Đấng Tạo Hóa** (chứ không phải những cá nhân).
- Lời Chúa làm cho chúng ta thành **những khách hành hương** (chứ không phải chỉ là những khách bộ hành).
- Lời Chúa làm cho chúng ta thành **những ngôn sứ** (chứ không phải chỉ là những thầy bói).
- Lời Chúa làm cho chúng ta thành **những người con của Chúa** (và không phải chỉ là những tôi tớ).

1- Lời Chúa làm cho chúng ta thành những con người, theo hình ảnh của Đấng Tạo Hóa (chứ không phải những cá nhân)

Kinh Thánh quảng diễn công việc tạo dựng giúp cho chúng ta khám phá ra chương trình của Đấng Tạo Hóa. **Vậy ngay từ nguồn gốc điều chúng ta là, đã có một chương trình mà từ trước Cha đã tiên định** (x, Ep 1, 5 và 9) và qua đó **Cha đã muốn chúng ta hiện hữu.** Mầu nhiệm lớn lao này đã được toàn bộ Mạc Khải giải thích liên tục: **Từ muôn thuở chúng ta ở trong cung lòng Thiên Chúa.** Cũng thế, **để hiểu được chúng ta là gì, chúng ta phải đi vào trường Lời Chúa, trong đó chúng ta sẽ được mạc khải cho biết chúng ta đã được dựng nên như thế nào.**

Lời Chúa là lời sáng tạo

Lời Chúa được kể ra trong những trang đầu của Kinh Thánh và cách chung được diễn tả như **Một Lời Sáng Tạo.** Quả vậy, Lời là **một yếu tố chính cho tất cả mọi giao tiếp.** Lời là **sợi giây nối kết giữa lòng người nói ra lời và người được lời nhắm nói với.** Nếu lời là chân thực, nó sẽ chứa đựng con tim của người nói và làm cho người sẵn sàng tiếp nhận có thể đi vào. Chỉ sự kiện duy nhất **Chúa tạo dựng muôn loài “bởi Lời của Ngài” cũng diễn tả chương trình của lòng Chúa đối với vật thọ tạo.** Cũng thế đối với lời các ngôn sứ, qua đó Chúa tiếp tục mạc khải cho dân Chúa chương trình yêu thương duy nhất của Ngài. Trong viên mãn của Mạc Khải, thánh Gioan có thể kêu lên: **“Từ nguyên thủy đã có Ngôi Lời, Ngôi Lời hướng về Thiên Chúa, Ngôi Lời là Thiên Chúa, tất cả đã được có là nhờ Ngài...”**. Cũng chính Ngôi Lời này đã được ban cho chúng ta trong mầu nhiệm nhập thể cứu độ để **trong đức ái, cho phép chúng ta được tự do đến gần Cha và làm cho lòng con người của chúng ta hợp theo lòng Chúa.**

Trong Chương 1 Sách Sáng Thế, việc tạo dựng này do Lời Chúa được diễn tả theo ba đặc tính, được coi như điệp khúc nhắc đi nhắc lại trong suốt chương sách này:

- **Lời ban sự sống:** “Thiên Chúa phán... và liền có điều đó”.
- **Lời đặt cho một tên:** “Thiên Chúa gọi... đó là”.

-**Lời phân biệt** những yếu tố của tạo dựng: “*Thiên Chúa phân rẽ*”.

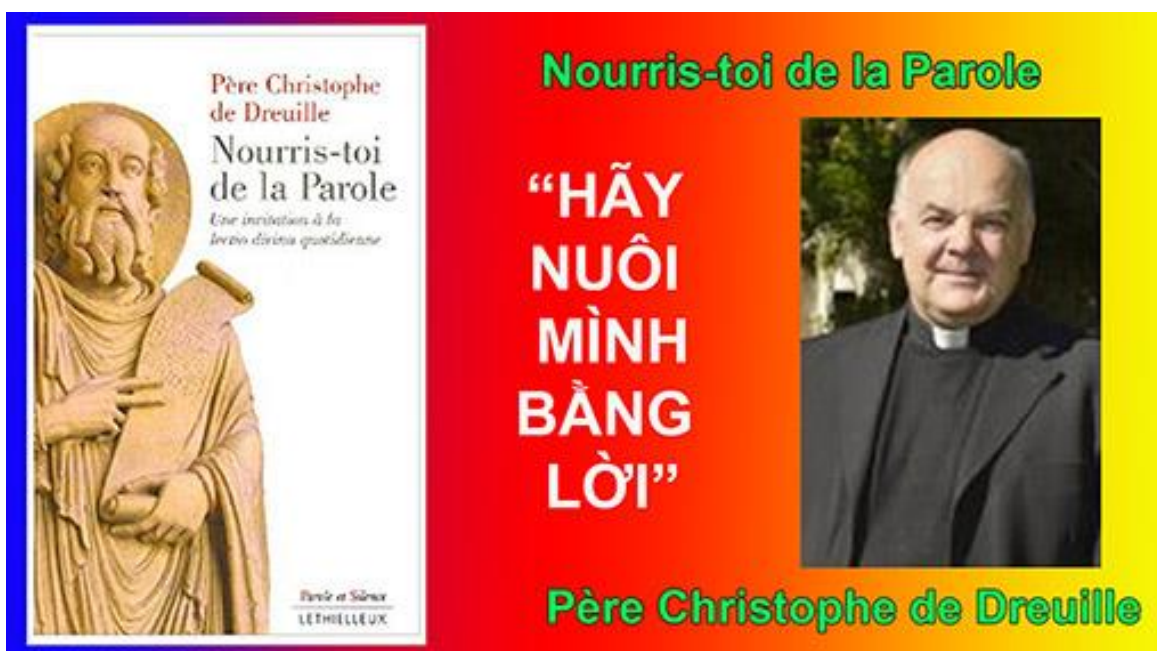
Trước hết trong trình thuật tạo dựng này chúng ta phải xác định việc chiêm ngắm hành động của Chúa “*từ nguyên thủy*”, từ “*ban đầu*” (x. St 1, 1), chứ không phải “*ngày xưa*”. **Đặc tính Kinh Thánh về “nguyên thủy, ban đầu, nguồn gốc”, không đưa chúng ta về một quá khứ đã qua, nhưng là về nguồn gốc của cái chúng ta sống hôm nay. Như thế, Lời Chúa sáng tạo từ nguyên thủy cũng là Lời Chúa được ban cho chúng ta mỗi ngày.** Vậy tất cả những gì được mặc khải về cách thể hành động của Lời này: “*Từ nguyên thủy*”, cũng cho chúng ta **chìa khóa để đọc hiểu chính Lời này hoạt động hôm nay thế nào trong lòng các tín hữu.** Theo ánh sáng này, bây giờ chúng ta hãy xét đến ba điểm vừa nêu trên đây:

Trước hết Lời Chúa **làm cho hiện hữu**. Đó là đặc tính thứ nhất. Lời ban sự hiện hữu, cuộc sống, và Lời ban cách dồi dào, chan chứa. Lời ban sự sống sung mãn làm cho phong phú. Đó chính là điều Kinh Thánh diễn tả qua khái niệm **chúc phúc**, được kể chi tiết như sau: “*Thiên Chúa chúc phúc cho chúng rằng: “Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy biển; và chim phải sinh sản cho nhiều trên mặt đất Chúa ban phúc lành cho họ, và Thiên Chúa phán với họ: “Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất. Hãy làm bá chủ cá biển, chim trời, và mọi giống vật bò trên mặt đất” (St 1, 22.28).* Ngay trong Sáng Thế chương 1, sự chúc phúc này đã được ban cho các thú vật cũng như cho con người; chúc phúc này sẽ được ban cho Abraham cũng với tất cả những đặc tính đó, ngay trong chương 12 (St 12, 2-3; St 15, 5; 17, 5-8). Lời chúc phúc này cuối cùng cũng rất phong phú trong rao giảng của các Tông Đồ (x. Cv 6, 7; 12, 24; 19, 20). Như thế **Lời Chúa có một sức mạnh và một hiệu quả, trong tạo dựng cũng như trong chương trình cứu độ, từ nguyên thủy cũng như hôm nay.** Đàng khác điều đó hợp với hạn từ Hy ngữ “dabar” mà chúng ta dịch là “lời”; “Khái niệm Hy ngữ “dabar” vừa có nghĩa là “lời” vừa có nghĩa là “hành động”. **Thiên Chúa nói điều Ngài làm và làm điều Ngài nói.** Trong Cựu Ước, Ngài báo cho con cái Israel biết Đấng Thiên Sai đến và thiết lập một “giao ước” mới. **Trong Ngôi Lời làm người, Ngài thực hiện lời Ngài đã hứa** (*Benedictô XVI, ngày 22.02.2006*).

Nhưng, “**được tạo thành**”, không chỉ giản lược ở việc tiếp nhận sự hiện hữu. Cũng còn **cần phải khám phá ra dự phóng của sự sống này**, nếu không cũng chẳng khác gì những người vô đạo nhận định “*bởi ngẫu nhiên ta đã ra đời, rồi lại như chưa hề có mặt. Hơi thở của ta là làn khói, tư tưởng loé lên từ nhịp đập trái tim*” (Kn 2, 2). Như thế Lời sáng tạo hành động bằng cách gọi tên những yếu tố được đưa vào hiện hữu và đặt để cho nó một chỗ cố định trong chương trình tạo dựng. Trong Kinh Thánh, **tên nói lên căn tính của một người, tỏ ra sự vụ được ủy thác.** Cách thể trình bày này còn được lặp lại, trải dài trong Sách Kinh Thánh: **Từ Abraham và Sara đến Phêrô, các vị nhận một tên mới, có nghĩa là nhận một căn tính mới, một nguồn gốc mới, một sự vụ đặc biệt mới.** Như thế **chúng ta không đơn thuần bị quăng**

vào hiện hữu, nhưng chúng ta sống “cho” một mục tiêu do Chúa xếp định. Việc mặc khải chương trình này **trải dài trong lịch sử cứu độ được diễn tả qua khái niệm *lời hứa***.

Chương trình của Thiên Chúa được xác định khi Lời sáng tạo **phân định những yếu tố được tạo dựng**, khi phân rẽ chúng (đất, trời, biển), khi tạo dựng chúng tùy theo chủng loại (thảo mộc và muông thú), khi tạo dựng chúng là nam là nữ (liên quan tới loài người). **Phân rẽ ở đây có nghĩa là phân biệt và nói lên ý muốn thiết lập một trật tự cho các vật được tạo thành.** Thay vì những yếu tố đó đối nghịch với nhau, trái lại sự “**tạo dựng bởi phân rẽ**” này cho phép có được một lối giao tiếp mà các Giáo Phụ so sánh với *bản đại hòa tấu của tạo dựng*. Như thế làm cho hiện hữu có nghĩa là đưa vào liên hệ. Lời làm cho vật tạo thành ra khỏi cái hỗn độn, cái không phân biệt được là gì, để đặt vào một chỗ cố định. Như thế chắc chắn là có **một ý muốn điều khiển công việc Sáng Thế và được thực hiện bằng Lời**.



Lời Chúa tạo dựng con người

Ở đỉnh cao của Tạo Dựng, **Lời tạo tác con người: theo hình ảnh Thiên Chúa, có nam có nữ**. Hai phái tính này nói lên ý muốn của Thiên Chúa tạo dựng không phải chỉ tạo dựng những cá nhân cô lập, nhưng những con người “có khả năng liên hệ” với nhau. Đó là điều mà người ta hiểu theo khái niệm về “những con người”. Do đấy **từ nguyên thủy, con người đã được muốn và tạo thành để phát triển trong thông hiệp**, thông hiệp với Chúa và thông hiệp với những người khác:

Quả thế, con người “*theo hình ảnh của Chúa*” trước hết có được đặc tính **giao tiếp với Đấng Hóa Công**. Trải dài theo lịch sử Kinh Thánh, đó là điều sẽ được diễn tả qua chủ đề **giao ước**. Giao ước này không ngừng được đề nghị với con người để cho con người được sống. Về phía con người, cần thiết là **tự do thuận theo; chính với điều kiện này mà con người sẽ có trải nghiệm về thông hiệp với Thiên Chúa**.

Từ sự giao tiếp đầu tiên và chính yếu này, *hình ảnh của Thiên Chúa* sẽ được mở rộng trong các giao tiếp của con người. Sự thống nhất của “loài” người (được nhấn mạnh bởi sự không phân chia thành “chủng loại” theo kiểu muông thú) không theo kiểu đơn điệu, nhưng là **bổ túc cho nhau**. **“Ngài đã dựng nên có nam có nữ”**. Chính sự bổ túc cho nhau này tạo nên sự thông hiệp. Theo cách biểu trưng này, các chương đầu của Kinh Thánh nhắc đến sự **thông hiệp của lứa đôi và sự hiệp thông huynh đệ**: **“Con người ở một mình thì không tốt”** (St 2, 18); **“Con đã làm gì cho em con”** (x. St 4, 9-10)?

Hợp với cuộc đàm thoại khởi sự từ chính Thiên Chúa được diễn tả theo một hình thức rất bí nhiệm: **“Chúng Ta hãy dựng nên” một nhân loại có khả năng dùng lời để làm phát triển những giao tiếp này: trước hết trong sự thông hiệp với Đấng tạo thành nên mình (trong cầu nguyện), sau đó là thông hiệp với nhau**. Đàng khác đó cũng là tác dụng của thân xác cho phép con người đi vào trong giao tiếp, trong thông hiệp nhờ lắng nghe để có thể đáp lời: **“Chúa đã mở tai con... do đấy con đã nói: Nay con đến”** (c. 7; x. Is 50, 5). Khi suy niệm những câu này, truyền thống Do Thái cổ (bản dịch Hy Lạp LXX đã minh chứng) đã dịch câu văn như sau: **“Chúa đã dựng nên cho con một thân xác... Do đấy con nói: Nay con đến”** (x. Hr 10, 5-6).

Lời Chúa sinh chúng ta ra

Thánh Giacôbê tuyên bố: **“Cha của ánh sáng đã tự ý dùng Lời chân lý mà sinh ra chúng ta, để chúng ta nên như của đầu mùa trong các thợ tạo của Ngài”** (Gc 1, 18). Lời này là nguồn sự sống, có sức mạnh cứu rỗi cho các tín hữu: **“Lời ấy có sức cứu độ linh hồn anh em”** (Gc 1, 21). Thánh Phêrô, cũng lặp lại tư tưởng này, trích dẫn và chú giải Is 40, 6-8, Thánh nhân viết: **“Lời này của Chúa tái sinh chúng ta. Đó chính là Tin Mừng đã được loan báo cho anh em”**. Trích dẫn sách Isaia nhắc lại rằng Tin Mừng này là công bố sự chiến thắng của Chúa (x. Is 52, 7-12). Như thế Lời Chúa là **ơn ban nguyên thủy của Cha trước hết trong chương trình tạo dựng, và cuối cùng trong chương trình cứu độ được thực hiện do cuộc chiến thắng của Chúa Kitô, Ngôi Lời của Cha**. Thư gửi tín hữu Hípri nhấn mạnh điều đó qua những lời này: **“Thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử. Thiên Chúa đã nhờ Ngài mà dựng nên vũ trụ, đã đặt Ngài làm Đấng thừa hưởng muôn vật muôn loài. Ngài là phản ánh vẻ huy hoàng, là hình ảnh trung thực của bản thể Thiên Chúa. Ngài là Đấng dùng lời quyền năng của mình mà duy trì vạn vật”** (Hr 1, 1-3).

2. Lời Chúa làm cho chúng ta thành những khách hành hương

Khi quay lưng lại với Đấng dựng nên mình, khước từ giao tiếp thông hiệp trong đó Chúa đã thiết lập, bỗng nhiên **Ăđam và Evà đã khám phá ra sự mỏng dòn yếu đuối của mình và đã cảm nhận lo âu sâu thẳm chiếm hữu lòng con người khi lòng con người thiếu vắng niềm tin tưởng phó thác**. Ông bà đã đánh mất đường đến cây sự sống. Cain cũng đã trải qua

cùng thứ kinh nghiệm đó. Thiếu em mình, chàng chỉ còn là một con người lạc bước giữa trần gian, phiêu lưu với bất kỳ gặp gỡ xấu nào. Một khi con người chỉ dựa vào chính mình, nó sẽ chỉ là một con người phiêu bạt, lang thang trong thế giới này, chao đảo và điêu đứng, bước đi vô định hướng. Tất cả những cố gắng bước tới đều làm nó kiệt quệ vô ích, không khác gì người bước đi trên cát, không thể trèo lên cao mà chỉ thụt xuống (theo cách diễn tả gợi hình của thánh Grégoire de Nysse).

Từ lạc đường đi vào hành trình: khuôn mặt của Abraham

Theo hình ảnh của vị mục tử trong dụ ngôn đã khi khắp chốn để tìm cho được con chiên lạc (x. Lc 15, 4-7), Lời Chúa đến gặp con người đang lạc bước để **hướng dẫn con người và chỉ cho con người đường phải đi**. Thiên Chúa cũng nói Lời của Ngài như thế với con người thuộc thành phần nhân loại bị hư hoại: **Abraham, thuộc về một gia đình bị lời chúc dữ ghi dấu** (St 11, 28.30). Và chính ông, không có tương lai, không có hy vọng nào, vì đã quá già mà lại không có con. **Lời Chúa đã được ban cho ông để đặt ông lên đường: “Hãy rời bỏ xứ sô, họ hàng và nhà cha người, mà đi tới đất Ta sẽ chỉ cho người”** (St 12, 1). Kiêu nói **“hãy rời bỏ và đi tới”** cố gắng dịch câu nói của tiếng Hípri ít dùng và theo nghĩa văn chương là: **“hãy đi, hãy đi vì người, cho người”** và còn có nghĩa là lệnh truyền lên đường này không chỉ mời gọi Abraham đi vào một di chuyển địa lý, nhưng còn thực hiện một hành trình sâu thẳm hơn, nội tâm hơn. Đó không phải là một di chuyển thêm nữa, nhưng là khởi đầu của một hành trình mới. Điều làm cho Abraham trở nên tổ phụ của những người tin đó chính là sự kiện **ông là người đầu tiên đã nghe được Lời này, đã tiếp nhận Lời này và đã đáp lại Lời này: “Ông Abram ra đi, như Đức Chúa đã phán với ông”** (St 12, 4). Thư gửi tín hữu Hípri giải thích thái độ của Abraham như sau: **“Nhờ đức tin, ông Abraham đã vâng nghe tiếng Chúa gọi mà ra đi đến một nơi ông sẽ được lãnh nhận làm gia nghiệp, và ông đã ra đi mà không biết mình đi đâu”** (Hr 11, 8), và thư này vạch cho thấy niềm hy vọng từ nay hướng dẫn bước đường tổ phụ đi: **“Ông trông đợi một thành có nền móng do chính Thiên Chúa vẽ mẫu và xây dựng”** (St 12, 10). **Đối với con người kể như chết rồi này (Hr 11, 12), Lời Chúa đã trở thành lời hứa, là khởi sự con đường sống.**

Từ nay, người tin sẽ không còn là một con người phiêu bạt nhưng là **một khách bộ hành biết điều gì đã thúc đẩy mình ra đi**. Như vậy khởi điểm của dân được tuyển chọn, cũng như lúc khởi đầu của tạo dựng, luôn có cùng một ơn huệ của Lời quyền năng và sự sống, của chúc phúc và hy vọng. Điều đã được bắt đầu nơi Abraham cũng sẽ được mở rộng cho hậu duệ của ông: dân Hípri, **bước đi trong hoang địa hướng tới mục tiêu là Đất Hứa**. Theo hình ảnh của **cuộc hành trình này về Đất Hứa, tất cả mặc khải được chứa đựng trong Cựu Ước đều hướng về sự thực hiện điều đã hứa, đã loan báo, nhưng chưa được thực hiện.**

Sự can đảm của niềm tin - “duc in altum”

Dù – chúng ta sẽ thấy sau đây – còn hơn cả làm cho chúng ta trở thành những khách bộ hành, chúng ta không nên quên tầm quan trọng của việc **“lên đường”** này. Hướng đường chúng ta bước đi, niềm hy vọng một đích điểm đi tới mở Lờ ra cho chúng ta, cho chúng ta một sự can đảm bước tới và vượt qua những vùng đất đầy thù nghịch, những nơi vô định, vượt qua những nỗi sợ của mình, hoặc đơn giản chỉ là xa hơn là chỗ chúng ta tưởng tượng có thể tới nhờ chính sức mạnh của riêng mình. **Đó là lời Chúa Giêsu mời gọi Simon Phêrô ngay lúc đầu sứ vụ, và qua thánh nhân mời gọi Giáo Hội: “Chèo ra chỗ nước sâu” – “duc in altum”** (x. Lc 5, 3-11). **Dù đã thất bại sau một đêm cố gắng, Phêrô cũng vâng lời – “theo lời Ngài”, Phêrô thưa với Chúa Giêsu, - và Phêrô đã bắt được nhiều cá.** Đó cũng là trải nghiệm của thánh Phaolô, **đã bị ngăn trở đi rao giảng Tin Mừng tại những nơi thánh nhân đã định trước, để ra đi ngoài vùng Tiểu Á,** và rao truyền ơn cứu độ cho tới tận Châu Âu (x. Cv 16, 6-10).

Đàng khác, theo gương Ábraham, **được mời gọi rời bỏ những ràng buộc con người, căn tính cũ của ông, Lời Chúa đòi hỏi chúng ta đi tới không bao giờ ngừng bước, cũng không quay nhìn lại phía sau.** Vì đối với người tin, **Lời là khởi sự một con đường mới.** Thánh Phaolô chứng tá điều đó: tất cả những gì con người theo đuổi và xem ra là lợi ích hơn, **“những gì xưa kia tôi cho là có lợi, thì nay, vì Chúa Kitô, tôi cho là thiệt thòi”** (Pl 3, 7). Thánh nhân nói tiếp: **“Quên đi chặng đường đã qua, để lao mình về phía trước. Tôi chạy thẳng tới đích, để chiếm được phần thưởng từ trời cao Thiên Chúa dành cho kẻ được Ngài kêu gọi trong Chúa Kitô Giêsu”** (Pl 3, 13-14). Thánh Grégoire de Nysse sẽ dựa trên một phần lớn suy niệm và suy tư về những dòng chữ này của thánh tông đồ Dân Ngoại. Trong bài **chú giải thời danh về sách Diễm Ca,** ngài diễn tả như sau: **“Linh hồn được so sánh đúng như một tuấn mã (Dc 1, 9), để chạy cuộc đua thần linh, cấm cố chạy tới bằng những bước phi mau lẹ và vội vã, không quay lại phía sau dù đã vượt qua được thế nào cũng vậy”** (Bài giảng 4). “Điều mà mỗi lần vừa chiếm được chắc chắn là quan trọng hơn điều đã chiếm được trước đó. Nhưng điều đã tìm kiếm tự nó không có giới hạn, kết thúc điều đã khám phá ra và cho kẻ trèo lên trở thành điểm khởi hành khám phá những điều tốt lành hơn. **Như thế người trèo lên cao không bao giờ ngừng nghỉ mà cứ đi từ bắt đầu này sang bắt đầu mới bởi những bắt đầu không bao giờ có kết thúc. Không bao giờ người trèo lên lại ngừng ao ước của mình tại điều đã biết; nhưng tiếp tục lao mình tới, được một ao ước mới mãnh liệt hơn thúc đẩy, tiến tới điểm cao hơn nữa, linh hồn tiếp tục con đường của mình tới vô tận vượt qua những đỉnh càng ngày càng cao hơn** (Bài giảng 8).

Từ khách bộ hành đến khách hành hương

Không hề khước từ lời mời gọi lên đường, cũng không chối từ hướng đi của cuộc hành trình, Lời Chúa mặc khải cho chúng ta biết rằng **con người của Kinh Thánh còn hơn là một kẻ đơn thuần chỉ là khách bộ hành. Người của Kinh Thánh là một khách hành hương.** Đặc

tính của khách bộ hành, đó là nhắm tới đích phải đến thì quan trọng hơn là con đường ông ta dùng để đi tới. Với khách hành hương thì khác. Có nhiều kinh nghiệm chứng minh điều đó. Ví dụ các khách hành hương đi bộ đến St-Jacques de Compostelle chẳng hạn. Thường họ hay ghi dấu một số chặng nào đó hơn là chính mục đích họ đi tới. Trong đan viện St-Trophine ở Arles, điểm khởi hành của một trong ba con đường chính dẫn đến Compostelle, có một bức tranh vẽ Chúa Giêsu phục sinh đồng hành với hai môn đệ làng Emmaus, mặc áo khách hành hương đến St-Jacques. Trước bức tranh này, những người chuẩn bị lên đường có thể nhớ lại rằng **người ta có thể gặp được Chúa Kitô không phải chỉ ở cuối đường, nhưng Chúa đến gặp con người ngay trên đường họ đi**. Chúa đi với họ như **một người bạn đường**. Chúa bước đi theo nhịp bước của chúng ta và điều chỉnh những bước chân của chúng ta theo bước chân của Chúa.

Trải nghiệm này, Abraham cũng đã trải qua cách bí nhiệm, ông là người đã được mời gọi không những **“đi tới”**, nhưng còn được mời gọi đi trước **sự hiện diện** của Thiên Chúa: **“Con hãy bước đi trước mặt Ta và hãy sống hoàn hảo”** (St 17, 1). Đó cũng là trải nghiệm của dân Chúa vượt qua hoang địa đầy trở ngại được Chúa hướng dẫn (hòm bia giao ước, cột lửa và mây là biểu hiện của sự hiện diện của Chúa). **“Đức Chúa đi đằng trước họ: ban ngày thì ở trong cột mây để dẫn đường, ban đêm thì ở trong cột lửa để soi sáng, nên họ có thể đi cả ban ngày lẫn ban đêm”** (Xh 13, 21). **“Trong sa mạc, nơi anh (em) thấy Đức Chúa, Thiên Chúa của anh (em), mang anh (em) như một người mang con mình, suốt con đường anh em đã đi cho tới khi anh em đến nơi này”** (Đnl 1, 31).

Chúa Giêsu là đường của chúng ta

“Này con đến” (x. Hr 10, 5-9). Nửa đêm, có tiếng la lên: **“Chú rể kia rồi!”** (Mt 25, 6)! Chính Chúa Kitô đã là người bộ hành đến với con người: Ngôi Lời vĩnh cửu của Cha **đã đến dựng lều ở giữa chúng ta** (Ga 1, 14). Ngài đã bước đi trên những con đường của Palestine. Ngài đã đến gặp các môn đệ Emmaus đang đi trên đường của họ, và đã xô ngã người bách hại đang hướng về Đamát để cho ông đứng dậy trở thành môn đệ của Ngài. Ngài đã đến gặp chúng ta, như một Mục Tử nhân lành, để hướng dẫn và giúp chúng ta vững bước, đồng thời cũng làm cho lòng chúng ta sốt nóng. Ngài đến gần chúng ta và nói với chúng ta trên đường. Ngài hướng chúng ta bước tới sự sống.

Thực tế Chúa Kitô còn hơn là một bạn đường. Ngài còn hơn cả một sự hiện diện bên cạnh chúng ta. Ngài là chính con đường mời gọi chúng bước đi trên đó. Ngài đã nói ra điều đó cho Tôma biết khi ông hỏi Ngài: **“Thưa Thầy, chúng con không biết Thầy đi đâu, làm sao chúng con biết được đường?”** **“Chúa Giêsu đáp: “Chính Thầy là con đường, là sự thật và là sự sống. Không ai đến với Chúa Cha mà không qua Thầy”** (Ga 14, 5-6). Từ chiều ngày Phục Sinh, con người chắc hẳn vẫn luôn là một người đi trên đường, nhưng đã thay đổi hoàn toàn. Bởi vì ý nghĩa của cuộc hành trình của con người không chỉ còn ở trước mình, xa xôi, tận

chân trời, nhưng mục đích của cuộc hành trình ngay từ lúc này đã hiện diện. Vì quả thực, con đường này mà trên đó con người bước đi không là gì khác ngoài chính Chúa Kitô mà con người không ngừng khám phá ra sự phong phú. **Con người càng bước tới, càng khám phá ra Chúa Kitô, khám phá ra rằng tất cả Kinh Thánh được hoàn tất trong Chúa Kitô** (x. Lc 24, 25-27), **và bước đi của con người càng làm cho con người được mãn nguyện.**

Từ nay, theo hình ảnh của các môn đệ Emmaus, vội vã trở lại Giêrusalem để đem Tin Mừng, theo Philipphê tới gặp quan thái giám người Êthiôpi trên đường (x. Cv 8), theo Phêrô đi về Xêsarê đến nhà ông Corneille (Cv 10), hoặc còn như Phaolô và các bạn đồng hành của ông trong nhiều cuộc hành trình, **bước đi của tín hữu trở thành bước đi của nhà truyền giáo đem theo trong mình Lời Sự Sống, loan báo Lời này, rao truyền Lời để làm cho Chúa Kitô hiện diện với muôn dân: “Anh em sẽ là nhân chứng của Thầy tại Giêrusalem, trong khắp các miền Giuđê, Samari và cho đến tận cùng trái đất”** (Cv 1, 8). Cũng như thế chính chúng ta cũng có thể trở nên **“những tôi tớ của Lời”** (Lc 1, 2), **“làm sáng tỏ Lời ban sự sống”** (x. Ph 2, 15-16).

Trái cây sự sống và bánh ăn đi đường

“Hỡi Êlia ông hãy dậy, ăn bánh và uống nước. Rồi nhờ lương thực ấy bổ dưỡng, ông đi suốt bốn mươi ngày, bốn mươi đêm tới Khôrép, là núi của Thiên Chúa” (1 V 19, 8).

Trong Kinh Thánh, thực phẩm diễn tả tuyệt vời về Ơn của Chúa, về lương thực dư dật cho sự sống và cho hiệp thông, cũng như trong cuộc hành trình của người tin đi về Đất Hứa, bánh đi đường. Dù là trái cây, trong Sáng Thế, hay bánh manna trong Xuất Hành, vẫn luôn là **bánh do Chúa ban và cần phải tiếp nhận** (chứ không phải để cưỡng đoạt) như là **dấu chỉ của giao tiếp mà Đấng Ban Ơn muốn thiết lập với nhân loại, với dân của Ngài**, với mỗi người chúng ta. Chính vì thế có một qui luật đi theo và định giá ơn ban này, ngay từ thuở ban đầu hay trong hoang địa. Như thế **mỗi ngày cần tiếp nhận bánh manna**. Thiên Chúa vẫn luôn hiện diện với dân Ngài. Ngài hiện diện qua sự hiện diện của Chúa Giêsu với các môn đệ của Ngài: **“Thầy ở cùng các con mọi ngày”** (Mt 28, 20).

Đối với dân của Chúa đang trên đường về Đất Hứa, bánh manna có hương vị của trái cây hằng sống và dân được thưởng thức ngay trong cuộc hành trình trước khi vào Đất Hứa. Những bản văn Kinh Thánh nhấn mạnh đến **nguồn gốc thần linh của lương thực bí nhiệm sẵn sàng được ban cho để ăn** (“Đó là gì thế?”), **nhấn mạnh về sự dư dật** (“mỗi người thu lượm như họ có thể ăn”), và **về sự thường xuyên của ơn ban này** (mỗi ngày trong suốt thời gian đi trong hoang địa). Đó cũng chính là **bánh dành cho người mạnh** (Tv 78, 25), luôn luôn trong hoang địa, đã **nâng đỡ bước đi của ngôn sứ Êlia trên đường tới Hôrép** (1 V 19, 5-8). Khi nhắc lại bánh manna với cùng một kiểu nói về ơn Chúa ban, sách Khôn Ngoan đã nói đến bánh thiên thần được ban cho trong hoang địa và nhiều loại trái cây khác nhau, nhắc đến vườn xua và Đất Hứa (Kn 16, 20-26).

Hai thứ lương thực này là biểu trưng của Lời Chúa được ban cho con người: **“Nhưng Lời Ngài mới giữ gìn chăm sóc những ai hằng tin tưởng vào Ngài”** (Kn 16, 26). **“Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn sống nhờ mọi Lời miệng Đức Chúa phán ra”** (Đnl 8, 3). **Lương thực của Lời làm hổ nhục những ai phản nghịch và tìm cách điều động ơn Chúa** (x. Đnl 8, 3), **nhưng đối với những ai chấp nhận nâng tay lên để đón nhận, Lời tỏ bày tình thương mến ngọt ngào của Cha đối với con cái của Cha** (x. Kn 16, 21). Như thế Lời Chúa có đặc tính mà chúng ta đã so sánh với bánh manna: được ban cho con người để nuôi dưỡng con người mỗi ngày (*xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày*) (Mt 6, 11), mỗi buổi sáng (*“để gặp gỡ Chúa ngay từ lúc mặt trời lên”*) (Kn 16, 28; x. Is 50, 4), có khả năng làm thỏa mãn lòng người.

Bánh sự Sống

Chúng ta đã thấy Chúa Giêsu là đường cho chúng ta như thế nào, Ngài cũng trở thành **lương thực cho chúng ta**. Ngài thực hiện trong chính mình Ngài hai loại thực phẩm được diễn tả trong Cựu Ước như là ơn ban của Thiên Chúa. Cũng thế, đối với hai môn đệ làng Emmaus, **Chúa Giêsu nuôi hai ông bằng Lời của Ngài khi đi đường**, và vào cuối đường Ngài ban cho hai ông **quả cây sự sống, trong Thánh Thể**. Chúa Giêsu không chỉ với tư cách là Mục Tử nhân lành, ban bánh cho dân đói khổ, nhưng chính Ngài còn là bánh thật đến từ trời, là Bánh Sự Sống làm cho no thỏa, như Ngài đã giải thích trong hội đường Capharnaum (Ga 6, 22-59). Cũng như thế, **Giáo Hội được Thiên Chúa nuôi dưỡng suốt thời gian làm chứng tá trong thế gian này** (x. Kh 12, 6.14).

(Còn tiếp)

Chân thành cảm ơn.

Fr. M. Bảo Tịnh O.Cist.



VỀ MỤC LỤC

Kêu gọi bắt chước Người-tù-Thiên-Chúa

SỨ ĐIỆP TỪ CUỘC KHỔ NẠN CỦA CHÚA GIÊSU **Lm. Micae Trần Minh Huy, PSS**

XIII

Kêu gọi bắt chước Người-tù-Thiên-Chúa

Sau khi trải qua gần trọn đêm trong nhà tù ẩm ướt, tối tăm và bẩn thỉu, sau khi chịu đựng những lời nhục mạ và sự ngược đãi của quân dữ, những lời chửi rủa và nhạo báng của lũ đầy tớ tò mò về số phận của Thầy, Thân Xác Thầy đã kiệt quệ vì bao nhiêu khổ hình...

Con hãy lắng nghe những ước vọng nóng bỏng của Trái Tim Thầy: Điều làm Thầy hao mòn vì tình yêu và làm mãnh liệt lên trong Thầy lòng khao khát đau khổ, đó là ý nghĩ đến bao nhiêu, bao nhiêu linh hồn mà Thầy sẽ lôi kéo sau này theo vết chân Thầy.

Thầy nhìn thấy những linh hồn ấy trung thành bắt chước Trái Tim Thầy, học hỏi nơi Trái Tim Thầy: không những sự dịu dàng nhẫn nại và sự bình an chấp nhận những đau khổ, khinh miệt ..., mà còn cả tình yêu đối với chính những kẻ bách hại họ nữa.

Thầy nhìn thấy các linh hồn ấy, vì tình yêu Thầy, đi tới chỗ hy sinh cho những kẻ bách hại họ, như chính Thầy đã hy sinh mạng sống vì phần rỗi của những kẻ xử đối với Thầy như thế.

Thầy nhìn thấy các linh hồn ấy, nhờ ơn Thầy nâng đỡ, đáp trả lại Tiếng Gọi của Thiên Chúa, ôm ấp con đường trọn lành, tự giam mình trong nơi quạnh hiu, tự buộc mình bằng những dây xích tình yêu, từ chối những gì mình yêu thích cách chính đáng, can đảm chịu đựng những lột bỏ con người riêng, để mặc cho người ta phê bình chỉ trích, chấp nhận chịu khinh miệt phỉ báng rằng cuộc sống mình là điên dại, và giữ lòng mình luôn luôn kết hiệp mật thiết với Chúa Trời của mình.

Chính như thế đó, mà giữa bao nhiêu hung tàn bạo ngược, Tình yêu thiêu đốt Thầy khao khát làm trọn Ý Muốn của Chúa Cha, và kết hợp chặt chẽ với Ngài. Trong những giờ hiu quạnh và đau khổ đó, Trái Tim Thầy luôn hiến dâng để đền tạ vinh hiển Ngài.

Cũng thế, hỡi các linh hồn tu hành, các con đang sống trong "nhà tù" được chọn bởi tình yêu, mà lắm lần người đời cho các con là uổng phí, vô dụng và có khi thậm chí là nguy hiểm nữa! Các con đừng sợ. Trong sự cô đơn và vào những giờ đau khổ đó, các con hãy để mặc thế gian nổi dậy chống đối các con. Chớ gì trái tim các con kết hiệp mật thiết hơn với Thiên Chúa, là đối tượng duy nhất của tình yêu các con, và các con hãy đền tạ cho vinh hiển của Ngài đã bị vô số tội lỗi xúc phạm.

XIV

Philatô, tính sợ dư luận

Tờ mờ sáng hôm sau, Caipha ra lệnh dẫn Thầy đến Philatô, để Philatô lên án chết cho Thầy.

Philatô tinh ranh hỏi cung Thầy, hy vọng tìm được một lý do đích xác để kết án. Nhưng vì không tìm được, lương tâm Philatô cảm thấy kinh hoàng trước sự bất công mà ông sắp phạm phải. Cũng để trốn tránh trách nhiệm, Philatô truyền điệu Thầy đến cho Hêrôđê.

Philatô tiêu biểu cho hạng linh hồn lừng chừng, dật dờ giữa sự thúc đẩy của Ơn Thánh và những thúc đẩy của dục vọng, rồi cuối cùng để bị chế ngự bởi Dư luận và Tự ái thái quá của mình. Họ đang đứng trước một cơn cám dỗ hay một dịp hiểm nghèo chẳng? Họ tự làm cho mình ra mù quáng, rồi lập luận để dần dần tự trấn an cho rằng không có gì xấu mà cũng chẳng có gì nguy hiểm cả, rằng họ có đủ khôn ngoan và sáng suốt để tự mình phê phán lấy, chẳng cần ai khuyên bảo gì cả. Họ sợ bị thiên hạ chê cười! Họ thiếu nghị lực để thắng mình, và một khi loại ơn thánh ra một bên, họ sẽ sa ngã hết dịp này đến dịp khác, để rồi nộp Thầy cho Hêrôđê chẳng khác gì Philatô.

Đối với một linh hồn tu trì, có lẽ không có cơ hội xúc phạm Thầy cách nặng nề. Nhưng để chống cự lại, nó phải chấp nhận một sự hạ mình, chịu đựng một trái ý. Nếu không theo hoạt động của ơn thánh, và không thẳng thắn tố giác cơn cám dỗ, linh hồn đó sẽ tự biện hộ cho rằng chẳng có lý do nào bắt phải xa lánh hoàn cảnh ấy, từ bỏ sự thỏa thích kia, và lập tức, nó sẽ sa vào một dịp nguy hiểm nặng nề hơn. Cũng như Philatô, nó sẽ quáng mắt, mất can đảm để hành động cách chính xác, và dần dần, - nếu không muốn nói là cách nhanh chóng -, nó sẽ nộp Thầy cho Hêrôđê.

XV

Nước Tôi không thuộc về Thế gian này

Với mọi cật vấn của Philatô, Thầy không trả lời gì. Nhưng khi ông đặt cho Thầy câu hỏi: "Ông có phải là Vua Dân Dothái không?", thì bấy giờ với tất cả trịnh trọng và tinh thần đầy trách nhiệm, Thầy đáp lại: "Phải, đúng như ông nói, Tôi là Vua, nhưng Nước Tôi không thuộc về thế gian này".

Chính như thế đó, khi có cơ hội để chiến thắng dư luận, để chấp nhận đau khổ hay sỉ nhục mình có thể tránh được dễ dàng, linh hồn phải cương nghị và quảng đại đáp lại rằng "Không, nước tôi không thuộc về thế gian này. Chính vì vậy mà tôi không tìm ân huệ nơi người đời. Tôi đi về Quê Hương Thật của tôi, nơi đó sự an nghỉ và hạnh phúc đang chờ đợi tôi. Ở cõi đời này, tôi không quan tâm đến dư luận thế gian, nhưng cố tâm trung thành chu toàn bổn phận của tôi. Nếu vì vậy mà tôi phải trải qua sỉ nhục và đau khổ, thì tôi cũng chẳng lùi bước. Tôi sẽ nghe theo Tiếng Gọi của Ơn Thánh, và để mặc cho tiếng của bản năng gào chết. Nếu tôi không thể làm như vậy một mình được, tôi sẽ đi tìm sự trợ giúp và xin ý kiến chỉ dẫn, vì tôi thừa hiểu rằng thường tự ái và dục vọng cố hết sức làm cho linh hồn mù quáng, để đẩy nó vào con đường xấu".

XVI

Tại Dinh Hêrôđê, sự thịnh lặng và ước vọng của Chúa Giêsu

Vì vị nể dư luận và sợ lãnh trách nhiệm, Philatô đã ra lệnh dẫn Thầy đến cho Hêrôđê. Hêrôđê là một con người tà tâm, chỉ biết tìm thỏa mãn những dục vọng cuồng loạn của mình. Y lấy làm khoái chí được nhìn thấy Thầy phải ra hầu tòa của y, hy vọng sẽ được giải trí bằng những lời biện bạch và những phép lạ của Thầy!

Các con hãy xem sự nhòm tòm của Thầy trước mặt con người đầy tật xấu đó. Những câu hỏi, những cử chỉ và những dáng điệu của y càng làm cho Thầy phải xấu hổ hơn nữa.

Hỡi các linh hồn trong sạch và trinh khiết, các con hãy đến bao quanh Bạ của các con. Các con hãy nghe các chứng gian đứng lên chống lại Thầy. Các con hãy xem cơn khát kinh khủng của đoàn lũ ô hợp thêm khát gương xấu đã biến Thầy thành trò cười cho chúng!

Hêrôđê mong đợi Thầy trả lời những câu hỏi chua cay của y để biện hộ và bênh vực cho Thầy, nhưng Thầy chẳng hé môi và tuyệt đối im lặng trước mặt y. Chính sự thịnh lặng đó là một bằng chứng cho phẩm giá cao vời của Thầy, vì những lời thô tục ấy không xứng đáng gặp được những lời rất trong sạch của Thầy.

Trong lúc đó, Trái Tim Thầy kết hiệp mật thiết với Cha trên trời. Ước vọng muôn ban cho các linh hồn Thầy rất mực yêu thương cho đến giọt máu cuối cùng thiêu đốt Thầy. Ý nghĩ rằng một ngày kia, bao nhiêu linh hồn sẽ theo Thầy, nhờ gương lành và sự thông dong của Thầy, làm Thầy cháy lửa mến yêu. Không những Thầy vui thích trong thời gian cuộc hỏi cung khủng khiếp đó, mà còn muốn chạy ngay đến khổ hình thập giá nữa!

Sau khi đã hứng chịu những tấn công bỉ ổi nhất bằng sự thịnh lặng tuyệt đối đó, Thầy để cho chúng đối xử như một người điên. Chúng mặc cho Thầy chiếc áo dài trắng để chế diễu, rồi dẫn Thầy trở lại cho Philatô giữa tiếng la hét của đám đông.

XVII

Trở lại Dinh Philatô, mối nguy hiểm của nhượng bộ cho bản năng

Kìa con xem, Philatô hoảng sợ và bối rối đến độ nào! Chẳng biết phải giải quyết thế nào về Thầy, và để cố gắng trấn an đám người khát máu đòi giết Thầy, y đã hạ lệnh cho đánh đòn Thầy.

Đó là hình ảnh của linh hồn thiếu can đảm và quảng đại để cương quyết cắt đứt với những đòi hỏi của thế gian, của bản năng hoặc của dục vọng mình. Thay vì đương đầu chống lại cơn cám dỗ và cắt đứt đến tận gốc rễ những gì nó biết là chẳng lành, như lương tâm đòi hỏi, nó lại khi thì nhượng bộ một tật chứng nho nhỏ, khi khác lại chấp nhận một sự thỏa mãn nhẹ nhàng. Nếu nó quyết thắng mình ở điểm này, thì nó lại đầu hàng ở điểm khác đòi hỏi phải nhiều cố gắng hơn. Nếu nó chịu hãm mình trong một số trường hợp nào đó, thì nó lại ngần ngại trong nhiều trường

hợp khác đòi hỏi phải khước từ những cái nhỏ nhỏ làm mỗi cho nhục dục và thỏa mãn bản năng, để sống trung thành với Ơn thánh hoặc để vâng theo Lễ Luật.

Nó thỏa hiệp một nửa với tội chứng của mình, một nửa với những gì dục vọng kêu gào, và như vậy nó trấn áp tiếng Lương tâm cắn rứt. Chẳng hạn việc tiết lộ một làm lỗi nó đã khám phá thấy nơi người lân cận. Đó chẳng phải vì bác ái huynh đệ, cũng chẳng phải vì lo lắng cho sự thiện, nhưng là một dục vọng ẩn mình, một tác động thầm kín của lòng ghen tị đã thúc đẩy nó ước muốn làm việc ấy.

Bấy giờ Ơn thánh và Lương tâm gióng lên cho nó một tiếng báo động và cảnh giác cho nó biết tinh thần nào đang hướng dẫn nó và sự bất công nó sắp phạm phải. Chắc chắn linh hồn ấy có chiến đấu vào lúc đầu, nhưng tình dục mà nó đã không kèm hãm sớm cướp mất sự chiến đấu, ánh sáng và can đảm để loại bỏ cái ý nghĩ quỷ quái kia đi. Bấy giờ nó nghĩ ra cách chỉ làm thình một phần cái nó biết, mà không nín lặng hoàn toàn, và nó tự bào chữa cho mình như thế này: "thiên hạ biết cả rồi ... tôi chỉ nói có một tiếng thôi!"

Chính như thế đó mà con phó nộ Thầy cho người ta đánh đòn, như Philatô đã làm. Chẳng mấy chốc dục vọng đó sẽ hối thúc con hoàn tất công việc của nó! Con đừng tưởng như vậy là xoa dịu được cơn khát của nó. Hôm nay con đi bước đó, ngày mai con sẽ đi xa hơn. Và nếu con đã nhượng bộ trong một dịp nhỏ, thì con sẽ còn tìm ra lý do mạnh mẽ nhượng bộ một cơn cám dỗ nặng nề hơn biết bao nhiêu!

XVIII

Chúa Giêsu chịu đánh đòn, lời kêu gọi của các vết thương Chúa

Hỡi các linh hồn rất yêu dấu của Trái Tim Thầy, bây giờ các con hãy ngắm nhìn Thầy phó mình như chiên hiền lành cho chúng dẫn đến khổ hình khủng khiếp của việc đánh đòn!

Các lý hình độc ác say máu vọt đổ xuống trên Thân Xác đầy thương tích và gãy gập vì mệt nhọc của Thầy, nào gậy, nào roi ... Mọi xương cốt Thầy run rẩy trong cơn đau đớn khủng khiếp nhất, vô số vết thương xé nát Thân Thầy. Những mảnh thịt của Thầy bay vút theo các móc sắt ở đầu mút roi giây. Máu Thầy phun chảy từ khắp châu thân. Không mấy chốc Thầy đã đến tình trạng quá thể thảm, đến không còn hình tượng con người nữa!

Các con có thể nào ngắm nhìn Thầy trong bề đấng cay đắng mà chẳng động lòng cảm thương sao?

Chẳng phải phần các lý hình an ủi Thầy đâu. Chính là các con, những linh hồn Thầy đã chọn, để làm nhẹ bớt nỗi đớn đau của Thầy.

Các con hãy ngắm nhìn những Thương tích của Thầy, và hãy xem có người nào chịu đau khổ dường ấy để tỏ lòng thương yêu các con không?

Các con hãy nói cho Thầy rõ, những Thương tích của Thầy không mang lại cho các con Sức Mạnh để chiến thắng chính bản thân các con, và để kháng cự chước cám dỗ sao?

Các con đừng sợ. Nỗi đau khổ của các con không lớn bằng sự khổ lụy của Thầy đâu. Ơn Thầy sẽ giúp các con thực hiện được những gì mà Thầy đòi hỏi ở các con.

XIX

Chúa Giêsu chịu đội mão gai, con đường Thánh ý Thiên Chúa

Khi các lý hình đánh đấm Thầy đã chán mệt, chúng kết một triều thiên bằng gai nhọn đóng phụp vào đầu Thầy, rồi diễn hành trước mặt Thầy mà nói: "Ê hoàng đế, chúng tao chào mi!" Đám này nhục mạ Thầy, đám kia đập vào đầu Thầy, và mỗi người tăng thêm một nỗi đau đớn mới vào số những thống khổ đã làm kiệt quệ Thân Thầy.

Hỡi các linh hồn Thầy thương yêu, các con hãy ngắm nhìn Thầy: bị tòa kết án, bị đám đông chửi rủa phạm thượng, bị khổ hình đánh đòn, và dường như tất cả chùng đó chưa đủ để hạ nhục Thầy nhất, chúng bắt Thầy đội mão gai, mặc áo đỏ giả vua để chào nhạo chế diễu và kẻ như một kẻ khùng điên!

Phải, Thầy vốn là Con Thiên Chúa, là Đấng nâng đỡ vũ trụ, Thầy muốn được người đời xem như kẻ rớt hèn và đáng khinh miệt nhất. Không trốn tránh sự sỉ nhục, Thầy đã ôm ấp lấy nó để tha thứ những tội kiêu ngạo, và lôi kéo các linh hồn theo gương Thầy.

Thầy cho phép Đầu Thầy phải đội mão gai và chịu đau đớn, để đền tạ tội lỗi của vô số linh hồn kiêu ngạo, hằng chối từ chấp nhận những gì hạ thấp họ trước các thọ tạo.

Thầy bằng lòng để phủ lên Vai Thầy chiếc áo nhạo cười, và phải cư xử như một thằng điên, để cho nhiều linh hồn không ngại theo Thầy trên con đường mà thế gian cho là đê tiện và thấp hèn, và có lẽ chính các linh hồn ấy cũng xem như bất xứng với địa vị của họ.

Không, không một con đường nào, không một hoàn cảnh nào là đê tiện, là ô nhục cả, khi nó được sử dụng để theo Thánh Ý Chúa.

Còn các con, khi cảm thấy mình bị thu hút bên trong vào tình trạng đó, các con đừng kháng cự, đừng tìm cách thực hiện Thánh ý Chúa bằng cách làm theo ý muốn của các con, với những lý luận hảo huyền và kiêu căng. Các con đừng tưởng rằng có thể tìm được Bình An và Hạnh Phúc trong một điều kiện ít nhiều hiển hách trước mặt người đời. Các con chỉ tìm gặp được Bình An và Hạnh Phúc trong sự tuân phục Thánh Ý Chúa, và trong sự chu toàn trọn vẹn tất cả những gì Thánh Ý Chúa đòi hỏi.

Cũng có trong thế gian nhiều linh hồn tìm cách đặt trọn tương lai mình ở đời này. Có thể linh hồn này hoặc linh hồn nọ tự cảm thấy một sự lôi cuốn thắm kín hướng về một con người nào đó, mà nó đã khám phá được những đức tính, danh giá, đức tin và lòng đạo, lương tâm nghề nghiệp và tình cảm gia đình ... tất một lời là tất cả những gì đáp ứng lại nhu cầu yêu mến của nó. Nhưng phút chốc trí óc nó để tính kiêu ngạo thống trị. Dĩ nhiên những ước muốn của con tìm được mãn nguyện về phương diện đó, nhưng lòng ham muốn hảo huyền được chói sáng trước mặt thế gian vẫn không được thỏa mãn...

Bấy giờ linh hồn ấy quay đi tìm nơi khác những gì lôi cuốn người đời chú ý tới nó hơn, bằng cách tỏ mình ra bên ngoài giàu có hơn, cao thượng hơn... Ôi linh hồn ấy ra mù quáng như vậy một cách ý thức dường nào! Không, chắc chắn các con sẽ không gặp được hạnh phúc mà các con đang tìm kiếm nơi thế gian này, và sau khi liều mình nguy hiểm như vậy, các con lại gặp nguy hiểm khác lớn hơn!

Và phải nói gì về vô số linh hồn Thầy kêu gọi vào con đường thánh thiện và yêu thương, nhưng chúng làm như không nghe tiếng Thầy gọi!

Làm lạc thay những kẻ nói rằng sẵn sàng làm theo thánh Ý Thầy, theo Thầy, kết hợp với Thầy, nhưng lại ẩn sâu mào gai vào Đầu Thầy! ...

Còn những linh hồn Thầy ước ao làm bạn Thiết nghĩa của Thầy nữa, Thầy biết rõ họ đến tận những ẩn tình thâm kín nhất của lòng họ, và vì quá yêu thương họ, Thầy lôi kéo họ theo sự khôn ngoan của Thầy đến nơi mà Thầy biết là họ sẽ gặp được những phương tiện chắc chắn nhất để đạt tới sự thánh thiện. Chính ở đó mà Thầy sẽ tỏ Trái Tim Thầy cho họ, và chính ở đó mà họ sẽ cho Thầy nhiều tình thương hơn, và cũng nhiều linh hồn hơn nữa.

Nhưng biết bao chống đối và thất vọng! Biết bao linh hồn ra mù quáng vì kiêu ngạo, vì nhu cầu muốn được trọng kính thái quá, vì ước muốn thỏa mãn bản năng, vì tham vọng hão huyền muốn trở nên một nhân vật gì đó, nên để cho những lý luận hão huyền xâm lấn, và cuối cùng chối bỏ con đường Tình Yêu đã vạch cho.

Hỡi các linh hồn Thầy đã tuyển chọn, các con tưởng rằng khi theo đuổi sở thích của các con là các con đem lại cho Thầy sự vinh hiển mà Thầy chờ đợi nơi các con sao? Các con tưởng làm theo Thánh ý Thầy khi chống lại ơn Thầy đang kêu gọi các con vào con đường mà tính kiêu ngạo của các con chối bỏ sao?

Biết bao linh hồn mù quáng vì kiêu ngạo! Thầy muốn con gia tăng hôm nay những cử chỉ hạ mình và tuân phục Thánh ý Chúa, để xin cho nhiều linh hồn được hướng dẫn trong con đường Thầy đã chuẩn bị cho họ với bao nhiêu tình thương.

XX

**Thích Baraba hơn Chúa Giêsu
Kêu gọi các linh hồn tuyển chọn
Yêu mến Thánh Ý Chúa hơn hết mọi sự**

Quân dữ dẫn Thầy đầu đội mào gai, mình mặc áo đỏ trả lại cho Philatô, và mỗi bước đi, chúng trút đổ xuống Thầy những tiếng la ó, chửi mắng, nhạo cười ...

Vì không tìm được tội trạng nào nơi Thầy đáng phải trừng phạt, Philatô lại hỏi cung Thầy, và cuối cùng hỏi Thầy tại sao không trả lời y gì cả, biết rằng y có mọi quyền hành trên Thầy. Bấy giờ Thầy mới mở miệng nói với y: "Ông chẳng có quyền gì trên tôi cả, nếu Ở Trên không ban cho ông, nhưng Kinh Thánh phải được nên trọn". Rồi Thầy lại lặng thinh và phó mình ...

Philatô, phần bị bối rối do lời cảnh giác của vợ, phần bị giằng co giữa những cần rút của lương tâm và mối lo sợ thấy dân chúng hỗn loạn đứng lên chống lại y, nếu y từ chối giết Thầy, đã đem Thầy ra trình diện với dân chúng trong một tình trạng bi thảm mà người ta đã gây nên cho Thầy, và đề nghị trả tự do cho Thầy bằng cách kết án thế lại Baraba, vốn là một tên cướp khét tiếng. Nhưng đoàn lũ giận dữ đồng thanh gào thét: "Giết nó đi!... Chúng tôi muốn nó phải chết và tha cho Baraba".

Hỡi các con là những kẻ yêu mến Thầy, các con hãy xem chúng so sánh Thầy với một tên cướp, đúng hơn chúng đã hạ Thầy xuống tệt hơn một tên tội phạm quấy quá nhất... Các con hãy nghe những lời giận dữ chúng la hét chống lại Thầy, đòi giết Thầy.

Thay vì trốn chạy, Thầy đã vui lòng đón nhận sự sỉ nhục đó vì yêu mến các linh hồn và vì yêu mến các con. Thầy muốn chứng tỏ cho các con thấy tình yêu này không những dẫn Thầy đến cái chết, mà còn đến sự khinh miệt, nhục nhã và lòng hận thù của chính những kẻ mà Máu Thầy sắp đổ ra hết để cứu vớt chúng. Chúng coi Thầy như kẻ điên loạn, mất trí, điên khùng... Thầy đã chấp nhận hết với sự dịu dàng bao la và lòng khiêm tốn thăm sâu nhất.

Tuy nhiên, các con đừng tưởng lúc ấy Thầy không cảm thấy nhòem tởm, xót xa đau nhé... Trái lại, Thầy muốn bản tính nhân loại của Thầy ném trái tất cả những nhòem tởm xót xa mà chính các con sẽ cảm nếm, ngõ hầu gương sống của Thầy làm các con vững mạnh trong mọi hoàn cảnh cuộc sống của các con.

Cũng thế, khi giờ đau khổ ấy đã điếm mà Thầy có thể thoát đi cách dễ dàng thì không những Thầy không làm như vậy, mà còn tha thiết đón nhận để hoàn tất Thánh Ý Chúa Cha, đền tạ vinh hiển Ngài, tha thứ tội lỗi thế gian và mua lấy phần rỗi cho nhiều linh hồn.

Hỡi những linh hồn được kêu gọi đến bậc trọn lành, nhưng đã nhiều lần tranh luận với tiếng mời gọi của ơn Thầy và đáp lại rằng: "Làm sao tôi có thể cam chịu sống trong cuộc sống tăm tối triền miên ấy được?... Tôi không quen với lối sống đó... Chẳng đời nào tôi mó tay tới những việc hèn hạ như thế. Gia đình và bạn bè tôi sẽ cho là lỗi bịch... vì tôi có nhiều khả năng và tôi có thể trở nên hữu ích hơn ở những nơi khác" ...

Chính với những linh hồn đó, Thầy muốn trả lời rằng: "Khi Thầy phải sinh ra bởi Cha Mẹ nghèo khó và vô danh tiểu tốt, xa quê hương, xa nơi ăn chốn ở, trong một máng bò lừa, vào một mùa cay nghiệt nhất trong năm, vào một giờ tối tăm và giá lạnh nhất trong đêm, hỏi Thầy có từ chối? Có ngần ngại không?"

Suốt ba mươi năm trường, Thầy cảm biết những lao nhọc vất vả của đời sống thợ thuyền. Cùng với dưỡng phụ Giuse của Thầy, Thầy đã chịu đựng những khinh miệt của khách hàng... Thầy không ngần ngại giúp đỡ Mẹ của Thầy, săn sóc căn nhà nghèo nàn ... Thầy không có đủ hiểu biết để phải làm cái nghề thợ mộc khiêm tốn sao? Đang khi ngay từ lúc mới mười hai tuổi, Thầy đã dạy dỗ các bậc tiến sĩ ở trong Đền Thờ? Nhưng đó là Thánh Ý của Cha trên trời, và chính như vậy mà Thầy làm cho Ngài được vinh hiển.

Ngay buổi đầu cuộc sống công khai, Thầy có thể tỏ mình ngay là Đấng Cứu Thế và là Con Thiên Chúa, để chinh phục dân chúng và để làm cho họ chú ý đến giáo huấn của Thầy. Nhưng Thầy đã không làm thế, vì Thầy không có ước muốn nào khác hơn là làm theo Thánh Ý Chúa Cha trong hết mọi sự.

Và khi giờ Thương Khó đến, xuyên qua sự độc ác của những người này, sự sỉ nhục của những người kia, sự bỏ rơi của các môn đệ, sự vô ơn của dân chúng, sự đau khổ khôn xiết của thân xác và sự phản kháng mãnh liệt của bản tính nhân loại của Thầy, Trái Tim Thầy ôm ấp lấy Thánh Ý ấy còn với nhiều tình yêu hơn nữa.

Và các con hãy biết rõ rằng, hỡi các linh hồn tuyển chọn, khi các con thắng lướt được những tởm ghét tự nhiên của các con, những chống đối của gia đình các con và những đàm tiếu của thế gian, mà quảng đại hiến mình cho Thánh Ý Chúa, thì bấy giờ trong sự kết hợp chặt chẽ với Ý muốn của Bạn Thánh của các con, các con sẽ nếm hưởng những dịu ngọt khôn tả xiết.

Điều Thầy đã nói với các linh hồn nhòem tởm đời sống khiêm hạ và khuất lấp, Thầy cũng lặp lại cho các linh hồn trái lại được kêu mời hiến dâng đời sống phục vụ nhân loại, đang khi hướng chiều của họ là thích sống trong quạnh hiu và bóng tối.

Hỡi các linh hồn đau yêu, các con hãy so sánh đi: sống được người đời biết đến hay không được biết đến, được sử dụng hay không được sử dụng những tài năng mà các con lãnh nhận, được trọng kính ít hay được trọng kính nhiều, được vui hưởng sức khỏe dồi dào hay đau ốm..., chẳng có gì trong tất cả những thứ đó tự nó là hạnh phúc cho các con đâu! Các con không biết một việc duy nhất bảo đảm hạnh phúc cho các con thôi sao? Đó là thực hiện Thánh Ý Chúa, kết hợp và thích ứng với tất cả những gì Thánh Ý Chúa đòi hỏi cho vinh hiển của Ngài và sự thánh thiện của các con.

Con hãy yêu mến và vui vẻ đón nhận Thánh Ý Thầy, vì con biết rõ rằng trong mọi sự, nó được vạch ra bởi Tình Yêu.

Còn tiếp

VỀ MỤC LỤC

VĂN HOÁ ỨNG XỬ - ỨNG XỬ VỚI DƯ LUẬN XẤU

**TRI ÂN CHA ĐA MINH ĐÌNH VĂN VĂNG,
BÚT HIỆU LM. ĐAN VINH, HHTM (HIỆP HỘI THÁNH MẪU)**



22/6/1947 – 14/6/2023

Loạt 120 bài “Học làm người và làm con cái Chúa”

của Lm Đan Vinh, HHTM

BÀI 42

VĂN HOÁ ỨNG XỬ - ỨNG XỬ VỚI DƯ LUẬN XẤU

1. LỜI CHÚA : Một hôm, khi Đức Giê-su đến vùng kế cận thành Xê-da-rê Phi-líp-phê, Người hỏi các môn đệ rằng : "Người ta nói Con Người là ai? "Các ông thưa : "Kẻ thì nói là ông Gio-an Tẩy

Giả, kẻ thì bảo là Ê-li-a, có người lại cho là Giê-rê-mi-a hay một trong các vị ngôn sứ." (Mt 16,13-14).

2. CÂU CHUYỆN : TÁC HẠI CỦA DƯ LUẬN.



MY-RI-AM là con gái của ông bà Si-ni-a-chie mà cả hai người đều là giáo sư. Vào tháng tư năm trước, khi thấy con có những triệu chứng khác thường, cha mẹ đã đưa con gái cưng đến khám tại một bệnh viện tư gần nhà. Sau khi khám xong, bác sĩ đã ghi vào bệnh án một lời nhận xét tỏ ý nghi ngờ **bé My-ri-am có thể đã bị xâm phạm tiết hạnh**. Sự việc đã mau chóng được tòa án địa phương đặt vấn đề và mang ra xem xét. Rồi tờ “Người đưa tin buổi chiều”, đã cho đăng một bài điều tra về sự kiện này. Dưới ngòi bút sắc bén của phóng viên, bé My-ri-am được mô tả như một **nạn nhân tí hon rất đáng thương và cha của em mặc nhiên bị coi là một tên bạo dân đáng nguyên rủa**.

Tuy nhiên, vì chưa tìm được bằng chứng cụ thể để kết tội, quan tòa đành ra lệnh cách ly bé My-ri-am với cha mẹ của em và truyền cho một cơ sở y tế quốc gia thực hiện tái khám. Rồi một điều bất ngờ xảy ra : Kết quả lần khám nghiệm này lại khẳng định một điều khác hẳn : **Bé My-ri-am thực sự đã không bị hãm hại, mà chỉ là nạn nhân của một loại thuốc cảm cúm** do cha mẹ em đã vô tình cho em sử dụng. Sau đó bé My-ri-am được tòa ra lệnh trả em về cho cha mẹ chăm sóc. Nhưng báo chí thì vẫn tiếp tục bôi nhọ danh dự của ông bố tội nghiệp. Do không chịu đựng nổi dư luận ác nghiệt, ông bà Si-ni-a-chie đã tạm thời đưa bé My-ri-am về quê hương tại đảo si-ci-le. Cũng tại nơi đây, các bác sĩ trong một bệnh viện nổi tiếng nhất vùng lại có cơ hội chẩn đoán bệnh tình của bé. Cuối cùng họ đã có kết luận dứt khoát là : **bé My-ri-am đã bị ung thư và bệnh đang ở thời kỳ cuối cùng, chứ không bị xâm phạm tiết hạnh** như người ta đã làm tưởng trước đó. Kể từ ngày ấy, **danh dự của ông bố mới được phục hồi**, nhưng đồng thời, cha mẹ của bé My-ri-am cũng phải đối diện với một thực tế phũ phàng là **đứa con gái cưng của họ không còn sống được bao lâu nữa**. Một buổi tối nọ, bé My-ri-am không chịu ngủ trong phòng riêng, mà cứ nhất quyết đòi được nằm chung với cha mẹ. Đêm ấy bé đã vĩnh viễn ra đi trong vòng tay âu yếm và nỗi đau buồn thương tiếc của cha mẹ. Rồi cái chết của em đã biến thành một cơ hội **sám hối tập thể của toàn thể nước Ý**, giúp mọi người ý thức hơn về **tác hại của dư luận tiêu cực trong xã hội**.

3. SUY NIỆM :

1) Sự hình thành nên dư luận :

Dư luận là một hiện tượng tâm lý, bắt nguồn từ một nhóm người, biểu hiện qua những lời phán đoán bình luận về một người hay một vấn đề nóng trong xã hội. Dư luận tốt và tích cực sẽ khích lệ người ta làm tốt hơn, đang khi **dư luận xấu hoặc tin đồn nhằm lại làm mất danh dự, uy tín**

và **gây hậu quả nghiêm trọng** cho người bị hại, như trường hợp cha bé My-ri-am đã phải chịu đựng dư luận xấu gây ra hậu quả tai hại cho ông.

2) Sức mạnh của dư luận :

Dư luận một khi được các phương tiện truyền thông đại chúng tiếp sức sẽ biến thành **công luận** và thành **sức mạnh ảnh hưởng to lớn**, tác động sâu rộng đến ý thức và định hướng hành vi con người trong xã hội. Giáo Hội ngày nay ý thức được sức mạnh và ích lợi của các phương tiện truyền thông đại chúng, nên luôn khích lệ các tín hữu sử dụng internet như **phương thế hữu hiệu để loan báo Tin Mừng và thành phương thế hữu hiệu đương đầu với các thế lực thù địch** đang ra sức **tấn công làm mất uy tín một số các mục tử trong Giáo Hội**, đồng thời **gieo rắc học thuyết sai lạc** và những **hình ảnh dâm ô** trên các trang mạng xấu.

3) Cần phải làm gì ?

Khi bị kẻ xấu đưa tin lên báo, chúng ta nên xử trí cách khôn ngoan theo lời Chúa dạy như sau :

- Trước hết hãy **xin Chúa Thánh Thần giúp suy nghĩ xem dư luận kia đúng sai thế nào ?** Nếu dư luận có phần đúng, thì đó là tiếng Chúa nói với mình và cần phải cấp thời sửa đổi và nếu cần ta còn phải nói lời xin lỗi; Nếu dư luận dựa trên bằng chứng nguy tạo do kẻ ác ý cố tình gây ra hoặc do sự hiểu lầm thì cần khôn ngoan loại trừ nguyên nhân ấy. Hãy bình tĩnh tự nhủ : **Chuyện đâu còn đó, không cần gì phải làm cho lắm. Sau một thời gian dư luận nguy tạo kia sẽ tự tan biến giống như bọt sà-phòng. Vì “cây ngay không sợ chết đứng”.**

- Tránh thái độ **ăn miếng trả miếng kẻ làm hại mình**, nhưng hãy **cầu xin điều lành cho kẻ thù ghét làm hại mình và lấy ơn báo oán để hóa giải hận thù** như lời dạy của thánh Phê-rô : “Tất cả anh chị em hãy đồng tâm nhất trí, thông cảm với nhau, hãy yêu thương nhau như anh em, hãy ăn ở nhân hậu và khiêm tốn. **Đừng lấy ác báo ác, đừng lấy lời nguyền rủa đáp lại lời nguyền rủa, nhưng trái lại, hãy chúc phúc**, vì anh chị em được Thiên Chúa kêu gọi chính là để thừa hưởng lời chúc” (1 Pr 3,8-9)..

4. SINH HOẠT :

Trong cuộc sống, bạn nên **phản ứng thế nào khi nghe dư luận nói xấu bạn ?** Bạn nghĩ thế nào về lối ứng xử nhẫn nhịn chịu đựng và sẽ lấy ơn báo oán theo gương Chúa làm và lời Chúa dạy ?

5. LỜI CẦU :

Lạy Chúa Giê-su. Nhiều lần do bị tác động từ dư luận sai lạc mà chúng con đã **vội hùa theo kẻ khác để lên án cách bất công cho người anh em vô tội**. Từ nay chúng con quyết tâm sẽ **không vội tin** những lời nói hành nói xấu và không vội kết án người anh em, khi chưa nghe người bị nói xấu giải thích. Xin cho chúng con luôn biết **xét đoán ý tốt cho** người khác, để sau này chúng con cũng được Chúa thương xét xử khoan dung các lỗi lầm của chúng con. - AMEN.

LM ĐAN VINH – HHTM

VỀ MỤC LỤC

CHUYỆN VỀ “NHỮNG KHAO KHÁT CỦA THẦY”...

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp

Disederio Desideravi là chủ đề của Tông Huấn về Đào Tạo Phụng Vụ được Đức Thánh Cha Phanxicô gửi cho Dân của Thiên Chúa ngày 29 / 6 / 2022, và được HĐGM Việt Nam trích từng



số để làm phần Giáo Huấn ở mỗi Chúa Nhật hằng tuần khi rao lịch...Thế nhưng khá nhiều những điều cần phải làm trước khi đi vào Thánh lễ, chẳng hạn như việc rao Ý Lễ, đôi ba thông báo, tập Ý Lực Sống, tập Hát Cộng Đồng, cũng như thói quen của không ít bà con ưa đi Lễ trễ...làm cho Giáo Huấn của Giáo Hội bị lép, mất đi giá trị giáo huấn...mà người viết thấy là rất cần để mỗi chúng ta khi đến dâng Thánh Lễ, chúng ta thật sự gặp gỡ Đức Kitô, đón nhận Người qua Lời Kinh Thánh và qua Bí Tích Thánh Thể...để rồi tuần sống, ngày sống của chúng ta đẹp hơn, nhẹ nhàng hơn, bình yên hơn – những phong cách sống rất truyền giáo trong hôm nay khi chúng ta tiếp cận anh chị em mình...ở ngoài đời...

Người viết đã có ý định chia sẻ đôi chút những suy nghĩ của riêng mình khi đọc những đoạn Giáo Huấn ấy – từng số của Tông Huấn – ngay từ đầu Năm Phụng Vụ / B này trong Lịch Công Giáo, nhưng cứ chần chừ mãi...

Giáo Huấn số 16 của tuần V/Mùa Chay/B này là trích đoạn số 11 trong Tông Huấn Đào tạo Phụng Vụ cho Dân Thiên Chúa...với chủ đề : Phụng Vụ nơi gặp gỡ Đức Kitô – bắt đầu từ số 10...

Ở số 10, Đức Thánh Cha Nhấn mạnh về “**vẻ đẹp đầy năng lực**” của Phụng Vụ...Và Đức Thánh Cha cho biết là nếu sự Phục Sinh của Đức Giêsu Kitô – với chúng ta – chỉ là một khái niệm, một ý tưởng, một suy nghĩ – nghĩa là thuần túy một sự tưởng nhớ...qua ký ức của những người khác – dù là những người có thẩm quyền, chẳng hạn các Tông Đồ - những người đã trực tiếp “đụng” đến Đức Giêsu trong suốt thời gian ba năm rao giảng, chứng kiến cái chết trên Thánh Giá, và sự Phục Sinh của Người - mà chính **bản thân mỗi chúng ta không thực sự gặp gỡ Chúa**...thì tất cả cũng chỉ là một lời tuyên bố rằng việc “Ngôi Lời – làm – người”...chẳng mang lại điều gì mới mẻ cả...Không, hoàn toàn không phải là như vậy, nhưng sự kiện Nhập Thể và Nhập Thể của Đức Giêsu Kitô là SỰ KIẾN MỚI MẸ duy nhất và là CÁCH THỨC Thiên Chúa Ba Ngôi chọn để mở ra CON ĐƯỜNG HIỆP THÔNG...Và ĐỨC TIN Kitô giáo là một cuộc GẶP GỠ giữa con người nói chung và từng người nói riêng với Đức Kitô sống động và hằng sống trong Lời được công bố, đặc biệt là Mình và Máu Người...

Ở số 11, Đức Thánh Cha dạy chúng ta : **Phụng Vụ** bảo đảm cho chúng ta có được **cuộc GẶP GỠ** ấy...Một ý tưởng rất rõ ràng rằng : một **ký ức trống rỗng về Bữa Tiệc Ly** sẽ chẳng lợi ích gì cho chúng ta...Ngược lại bản thân mỗi người – đặc biệt là các thừa tác viên – chúng ta cần “**hiên diện**” trong Bữa Ăn Này – nghĩa là chúng ta không chỉ có mặt một cách vô hồn...với những gì thuần túy “ con người” nơi chúng ta, chẳng hạn sự ngái ngủ, vẻ mệt mỏi, đấng trí ...với những cái ngáp, xoa mặt xoa mũi hay những cử chỉ mệt mỏi, thờ ơ, bần gất – nhưng đây là **hiên diện năng động, hân hoan, nhiệt tình**, bởi trước mặt chúng ta là Chúa hiện diện trong hình Bánh hình Rượu...Đã khá nhiều lần người viết suy nghĩ rằng bà con ngoài Công Giáo có mặt trong các Thánh Lễ Hôn Phối, họ sẽ chẳng hiểu là tại sao Linh mục chủ tế đưa tấm bánh hay chén rượu lên...thì mọi người tin đều cung kính bái lạy...Và bổn phận của các thừa tác viên lúc ấy phải cử hành với một thái độ trang trọng, sống động hết sức có thể...để để lại nơi anh chị em có mặt trong Thánh Lễ một “cảm nhận” về một điều gì đấy thực sự rất linh thánh...Cảm nhận ấy biết đâu người anh em, chị em của chúng ta sẽ chẳng có dịp trao đổi với những người quen biết trong Đạo...Và đây là con đường đưa đến đức tin...

Trong số 11 này, Đức Thánh Cha kể ra những khuôn mặt, những con người đã từng gặp gỡ Chúa bằng xương bằng thịt trong thời gian Người đi rao giảng : Nicôđêmô, người phụ nữ xứ Samaria bên bờ giếng Yacob, người bị quỷ ám ở Capharnaum, người bại liệt trong nhà ông Phêrô, người phụ nữ tội lỗi được tha thứ, người đàn bà mắc bệnh băng huyết, con gái của Giairô, người mù thành Giêricô, Zakêô, Lazarô, anh trộm lành trên thập giá, ông Phêrô khóc lóc và được tha thứ... Tất cả họ đã “đụng”, đã “chạm” đến Đức Giêsu... để được chữa lành hoặc là phần xác, hoặc là phần hồn... Và Đức Thánh Cha dạy rằng mỗi chúng ta, mỗi con người, mỗi cái “tôi” – trong Thánh Lễ hôm nay – phải là một con người như những con người ấy – thật sự “đụng”, thật sự “chạm” đến Đức Giêsu trong Bí Tích Thánh Thể, thật sự “đụng”, thật sự “chạm” đến Đức Giêsu trong Lời của Người và sự khai triển của thừa tác viên nhân danh Chúa Giêsu và Giáo Hội... Bởi Người đã sống lại và tiếp tục sống để “tha thứ cho chúng ta, chữa lành chúng ta, và cứu rỗi chúng ta bằng quyền năng của các Bí Tích”...

Và Đức Thánh Cha kết luận : “ Đây là thể thức Người yêu thương chúng ta cách thiết thực, theo **phương thức mẫu nhiệm nhập thể**. Đây là cách Người làm dịu cơn khát của chính Người đối với chúng ta như Người đã kêu lên trên thập giá (x. Ga 19, 28)...

Desiderio Desideravi : Thầy những khát khao...

Bản thân người viết ý thức được như vậy nên vẫn tự nhủ : mình sẽ dâng Thánh Lễ thật nghiêm túc, với khuôn mặt thật nhẹ nhàng, với cử chỉ thật khoan thai, trang trọng... để ít ra chính mình “đụng”, “chạm” đến Đấng Hằng Khát Khao...

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp

VỀ MỤC LỤC

DỰ NGÔN: PHÍA SAU CÁNH CỬA!

Lm Đaminh Hương Quát

Bữa tiệc “cô đơn” làm nàng mệt lả! Đôi chân nàng hình như có nhiều con sâu đang nhảy điệu tanggo, loạng choạng. Mới động đất sao đây, nhà nàng nghiêng nghiêng thì phải?... Một vài con sâu đã leo được lên đầu, biến thành bướm bướm, vẫn điệu tanggo, bay chập chờn, chóng mặt. Nàng rùng vai lắc đầu!...

Nàng đang giận chồng! Giận lắm!...

Thứ công tác gì mà ghê thế, lảm thế?! Bảo đi 4 ngày, rồi lại chưa xong điện thêm hai ngày nữa, rồi lại nảy sinh chuyện khác, điện báo “*cung thông cảm, có lẽ thêm ba ngày nữa...*”. Bữa đại tiệc kỉ niệm mừng ngân khánh (25 năm) ngày thành hôn của lão giám đốc không thể bỏ... Rốt cuộc, nàng phải đi một mình!

Giận! Buồn! Cô Đơn !...

Trong một phút không làm chủ được mình, nàng đã uống rượu, hơi bị nhiều, lại toàn rượu tây... Chất rượu đắng, cay, nóng rát... nàng đã phải nhăn mặt, rùng mình sau mỗi lần đầu lưỡi chạm phải! Thứ rượu cũng quái lạ, đâu ngon bổ béo gì đâu, kinh tởm nữa là khác, ấy thế mà... Hình như, có lần nàng đứng ra làm chủ xì, cầm chai rót mời, ha dzô 100% ...

Có một đóm lửa đang cháy trong cổ họng, nàng thấy nóng rát và đắng khét. Nàng vào phòng ăn, mở tủ lạnh, lấy chai nước khoáng uống... Dòng nước mát dịu làm nàng tỉnh táo đôi chút... Mà nàng có say đâu! Say thì đâu có lái xe về nhà một mình được, làm sao biết đường vào nhà không cần gọi con ở (!)...

Rõ ràng nàng không say, xem giờ còn xác định được chính xác: 11 giờ 48 phút!

Nàng chỉ cảm thấy hơi choáng váng đầu một chút thôi! Chiếc tủ lạnh phả ra hơi lạnh, lạnh thật! Nàng hơi rùng mình, lấy chiếc khăn choàng đất giá mua từ Trung Đông đang khoác trên cổ, nàng lấy trùm lên đầu. Tay nàng chạm vào chiếc ly trên nóc tủ lạnh, ly rơi... Choảng!.. Đột nhiên có tiếng động mở cửa, điện bật sáng chưng và một tiếng hét:

- Bớ người ta, ăn trộm, ăn trộm!

Nàng không hiểu tiếng gì, quay phách lại. Một người lạ hoắc, quần lửng, ăn mặc xốc xếch... Đúng là một tên ăn trộm. Nàng quát:

- Đồ nhãi con, cút đi. Tao gọi công an đến bắt bây giờ!

Đến lượt con sen cũng không hiểu, sững sờ. Nó chưa bao giờ thấy thằng trộm nào táo bạo, gan lì như con mẹ này! Bị phát hiện, không bỏ chạy hoặc van xin tha mạng lại còn đứng đấy khiêu khích, thách thức...

Cái gì? Thách nó gọi công an à? Ông bà chủ đều đi vắng, nhưng nó không sợ! Nó nhìn kỹ lại "con mẹ ăn trộm": nhỏ nhắn mảnh mai, hơi gầy một chút, có vẻ không khoẻ lắm... Thế thì sợ gì, sức nó có thể chấp hai người cỡ vậy!

- Đồ con đĩ. Vừa ăn cướp vừa la làng! Để tao đánh dạy mày cho khỏi già cái mồm!

"Đồ con đĩ?"- nàng lắc đầu, tưởng tai mình nghe lộn. Không, đúng mà, con nhãi còn lếu láo đứng kia, cười khẩy khinh nàng nữa!... Nàng thấy cục tức chạy rần rật, rồi đứng nghẹn một cục ở cổ. Nàng thấy mình bị xúc phạm, xúc phạm một cách trầm trọng. Chưa ai, kể cả chồng nàng, những lúc cục giận cũng không bao giờ bùng câu xúc phạm nặng nề đến thế. Nàng xinh đẹp, có tiền, có quyền, lại có địa vị, cả xã hội gặp nàng phải kính cẩn nghiêng mình, thế mà... A, cái con nhãi bụi đời này láo, láo thật! Giữa đêm hôm, lén vào nhà nàng trộm cắp, không may nàng về muộn, chưa ngủ...

Mặt nàng xanh lại vì tức giận, răng nghiến chặt. Cục tức vẫn ứ nghẹn ở cổ họng không sao thoát ra, chuyển hướng, chúng chạy loạn choạng khắp người khiến chân tay nàng run lên vì giận dữ. Đừng tưởng chồng tao đi vắng, còn một mình ở nhà là có thể bắt nạt sao cũng được! Nàng trừng mắt nhìn con nhãi... Nó còn nhỏ, đáng tuổi con nàng- mà không, nàng chưa có con, chừng bằng đứa em gái út thôi! Trước kia, nàng lại có học "ngẫu hứng" được vài thế võ phòng thân, sợ gì!... Được rồi để bà dạy cho "đồ con nít mất dạy" một bài học, cho biết thế nào là lễ độ... Nàng ra tát con nhãi, nhưng nó đỡ

được. Tay kia nhanh hơn, nòng tát thật mạnh, nghe rõ tiếng “bốp”. Con sen choáng váng, té dúi vào nôi cơm điện... May quá, ngay gần con dao inox Thái chặt xương. Nó cầm vội con dao, quyết sống chết ...

Phốc đang ngủ dưới chân cầu thang, nghe tiếng “rầm” nôi cơm điện rơi, giật mình.

Phốc sửa “gâu, gâu, gâu...” bâng quơ mấy tiếng, rồi chạy nhanh vào phòng ăn.

Thấy bà chủ, phốc quẩn quýt sửa, vẫy đuôi, nhảy cào cào lên người nàng mừng rỡ. Con sen trở mắt ngạc nhiên! Sao chó nhà lại đi mừng kẻ trộm? Nó gọi phốc giật lại. Nghe tiếng người quen, phốc chạy lại vẫy đuôi mừng con sen. Đến lượt nàng sửng sốt, phốc nàng nuôi quen biết gì con nhãi kia mà mừng ?...

....

Ẩn sâu trong cánh cửa góc nhà là hai con quỷ, chúng nhìn nhau lắc đầu thất vọng. Màn kịch chúng dàn dựng đang diễn tiến một cách hoàn hảo như dự định, chút nữa thôi đến đoạn kết, bi kịch sẽ xảy ra: cảnh máu đổ, thịt rơi... thì con chó xen vào.

Chó vốn nổi tiếng trung trực, ngay thẳng, lũ quỷ không tài nào che mắt, lừa bịp được nó...

Thì ra, quỷ chỉ có khả năng che mắt, dụ dỗ, điều khiển được con người— vốn còn đầy sự gian tham, xảo quyệt, hận thù, cõi lòng còn bao trùm trong chu vi tham-sân-si... khiến họ, không còn nhận ra nhau cùng anh em đồng loại nữa!

Thấy mưu mô bị bại lộ, hai con quỷ nhìn nhau ám ức, mặt buồn hiu, chúng vội chuồn đi mất !

Vừa lúc ấy, con sen nhận ra bà chủ, bà chủ nhìn ra con ở. Hai người chạy lại ôm nhau, khóc rưng rức!...

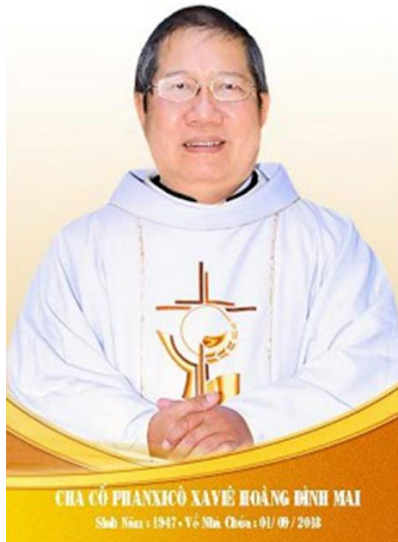
Phốc nhìn hai người chủ, vẫn vẫy đuôi mừng, rồi lặng lẽ rút về phía chân cầu thang, khuất trong bóng tối nằm nghỉ. Phốc không biết, giả như có biết nó cũng chẳng bao giờ bận tâm đến thành tích vừa lập là cứu được mạng sống của nhà chủ.

Lm. Đaminh Hương Quát

VỀ MỤC LỤC

Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

LỜI TẠM BIỆT:



**Kính xin mọi người hiệp thông
cầu nguyện cho Cha Cổ
PX. Hoàng Đình Mai
1947- 01.09.2018**

Xin chân thành cảm ơn

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỗi,
Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,
Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:

"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...

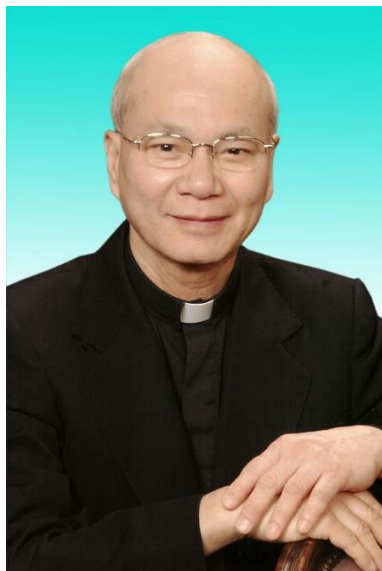
"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.

Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.

Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.

Kính báo: Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,
xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

**Tri Ân
Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ
Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



30.12.1946 – 01.12.2020

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gửi về địa chỉ giaosivietnam@gmail.com

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ vũ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại www.conggiaovietnam.net

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thể khác nhau.

TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam

Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.

TGP Baltimore USA